

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHẤP THUẬN NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Y ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG

(Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 37/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/12/2006; Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103015146 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2006)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số...../ĐKGD
do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày..... tháng.....năm 2010)

BẢN CÁO BẠCH VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI

Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (APEC Securities)

Địa chỉ: Tầng 8, Toà nhà VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3573 0200

Fax: (84.4) 3577 1966

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Ông Nguyễn Đỗ Lăng

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: (84.4) 3573 0200

Fax: (84.4) 3577 1966

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103015146 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2006;
Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 37/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán
Nhà nước cấp ngày 26/12/2006)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu:	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG
Loại cổ phiếu:	Phổ thông
Mệnh giá:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần
Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết:	26.000.000 cổ phần
Tổng giá trị đăng ký giao dịch:	260.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Công ty:	Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC)
Địa chỉ:	01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại:	(84.43) 8241 991
Fax:	(84.43) 8253 973
Email:	aasc-ndd@hn.vnn.vn
Website:	www.aasc.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	1
1. Rủi ro về kinh tế	1
2. Rủi ro về pháp luật.....	2
3. Rủi ro đặc thù ngành.....	2
4. Rủi ro khác	4
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	1
III. CÁC KHÁI NIỆM	4
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	5
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.	14
4. Danh sách những công ty mẹ công ty con của Công ty.....	15
5. Hoạt động kinh doanh của Công ty	15
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	30
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	33
8. Chính sách đối với người lao động.....	38
9. Chính sách cổ tức.....	40
10. Tình hình hoạt động tài chính.....	41
11. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	47
12. Tài sản.....	56

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm trong các năm tiếp theo.....	57
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của tổ chức đăng ký niêm yết	60
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.....	62
V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT	62
1. Loại cổ phiếu:.....	62
2. Mệnh giá:.....	62
3. Tổng số chứng khoán dự kiến niêm yết:.....	62
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành:.....	62
5. Phương pháp tính giá	62
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	63
7. Các loại thuế liên quan.....	62
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT	64
VII. PHỤ LỤC.....	65

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ CHỨNG KHOÁN

1. Rủi ro về kinh tế

Những biến động của nền kinh tế thế giới cũng như nền kinh tế Việt Nam thông qua các chỉ tiêu tăng trưởng GDP, lạm phát, tỷ giá hối đoái... có khả năng ảnh hưởng tới thị trường tài chính tiền tệ, thị trường chứng khoán, và ảnh hưởng đến hầu hết các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Năm 2009 nền kinh tế toàn cầu đã thoát khỏi đáy khủng hoảng, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức. Nền kinh tế Việt Nam cũng đã và đang phải đối mặt với hàng loạt vấn đề như khả năng lạm phát cao có thể quay trở lại, thâm hụt ngân sách và thâm hụt cán cân thương mại nặng nề, và những bất ổn trong trên thị trường tài chính tiền tệ.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế: Theo số liệu của Tổng cục thống kê, tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam đã luôn duy trì ở mức cao ở những năm trước khủng hoảng như năm 2005 đạt 8,4%, năm 2006 đạt 8,17%, năm 2007 đạt 8.48%. Tuy nhiên, đến năm 2008 tốc độ tăng trưởng chỉ đạt 6,23% và năm 2009 chỉ còn 5,32%. Năm 2010, nền kinh tế thế giới và Việt Nam đã có những dấu hiệu hồi phục, do đó cũng sẽ tác động đến sự hồi phục của TTCK Việt Nam.

- Lạm phát: Năm 2008 trước tình hình lạm phát tăng cao, Chính phủ đã ban hành và triển khai những chính sách vĩ mô mạnh mẽ như: thắt chặt tiền tệ, tín dụng và điều chỉnh cơ chế lãi suất, tỷ giá, điều chỉnh thuế, khuyến khích sản xuất, quản lý giá cả, cân đối cung cầu.... nên chỉ số CPI đã dừng lại ở mức 19,58%. Sang đến năm 2009, các giải pháp vĩ mô luôn được Chính phủ áp dụng đồng bộ và linh hoạt nên lạm phát đã được kiềm chế. Tuy nhiên nếu tình hình lạm phát có nguy cơ quay trở lại, chính sách thắt chặt tiền tệ và tín dụng có thể gây ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán, đặc biệt ảnh hưởng đến giá và khối lượng giao dịch của các cổ phiếu trên thị trường.

- Lãi suất: Sự thay đổi về lãi suất có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của doanh nghiệp,. lãi suất làm tăng chi phí vay nợ để tài trợ cho hoạt động kinh doanh, làm tác động trực tiếp đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp cũng như mức độ hấp dẫn của TTCK đối với nhà đầu tư. Ngược lại, lãi suất giảm làm giảm chi phí tài trợ cho doanh nghiệp, kết quả sản xuất kinh doanh tốt hơn và TTCK trở nên một kênh thu hút vốn và đầu tư hấp dẫn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

2. Rủi ro về pháp luật

Tốc độ tăng trưởng của ngành tài chính ngân hàng hiện nay là rất cao, trong đó có thị trường vốn ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều mặt hoạt động của xã hội, mà thị trường chứng khoán là kênh huy động vốn chiếm vị trí chủ đạo. Hoạt động kinh doanh của các công ty chứng khoán trong đó có APEC Securities bị điều chỉnh bởi hệ thống văn bản pháp luật do Quốc hội, Chính phủ và các Bộ ngành có liên quan ban hành như: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật đầu tư, Luật thuế thu nhập cá nhân, và các luật có liên quan. Do vậy vẫn tồn tại những rủi ro liên quan do chưa có tính đồng bộ và nhất quán giữa các Luật khác với Luật chứng khoán.

Hiện nay hệ thống văn bản pháp luật đã có những thay đổi tích cực giúp cho các Công ty chứng khoán và nhà đầu tư có quy định rõ ràng hơn khi hoạt động đầu tư nhưng thị trường vẫn đang trong giai đoạn phát triển, hoàn thiện nên không tránh khỏi những thay đổi chông chéo và bất cập, những tác động của nó đến hoạt động doanh nghiệp là rất lớn.

3. Rủi ro đặc thù ngành

- Rủi ro về cạnh tranh

Tính đến 31/12/2009, thị trường chứng khoán Việt Nam có 105 công ty chứng khoán được cấp phép hoạt động (*nguồn: webiste Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước*). Cuộc cạnh tranh dành thị phần của các công ty chứng khoán đang diễn ra khá gay gắt bằng các chương trình khuyến mãi giảm phí giao dịch, đa dạng hóa dịch vụ, đổi mới công nghệ,... để thu hút khách hàng tăng số lượng tài khoản giao dịch.

Với mục tiêu trở thành “Công ty chứng khoán bán lẻ tốt nhất Việt Nam”, ngay từ khi mới thành lập, APEC Securities đã luôn chú trọng đầu tư vào công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch chứng khoán. Định hướng chiến lược này đã tạo dựng được thương hiệu APEC Securities đối với các nhà đầu tư chứng khoán. Với lợi thế đó, APEC Securities tin tưởng vào sức mạnh của mình trong cuộc cạnh tranh khốc liệt trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Rủi ro về công nghệ

Hầu hết các nghiệp vụ của CTCK đều yêu cầu tự động hóa cao, từ quản lý danh mục khách hàng, truyền nhận lệnh cho tới các hoạt động nghiệp vụ văn phòng thuần túy.

Hiện nay các công ty chứng khoán phải đầu tư ban đầu một khoản rất lớn để mua công nghệ phần mềm, trang bị cơ sở vật chất theo yêu cầu, quy định của các quy phạm pháp luật của Nhà nước, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Tuy nhiên, các phần mềm không có sự tương thích với cơ quan chủ quản làm ảnh hưởng tới hiệu suất đầu tư của các công ty chứng khoán nói chung.

Xác định đầu tư công nghệ là nhân tố quan trọng quyết định tới sự thành bại của Công ty trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Ngay từ đầu APEC Securities đã chú tâm đầu tư vào công nghệ. Hệ thống được đầu tư đồng bộ, hiện đại và được chia thành nhiều giai đoạn phù hợp với quy mô mở rộng của công ty. Hệ thống gồm đầy đủ các chức năng cơ bản và cao cấp nhất của CTCK, gồm quản lý danh mục khách hàng, website, kết nối truyền, nhận dữ liệu với các Sở GDCK, giao dịch trực tuyến, tra cứu trực tuyến.

- Rủi ro hoạt động

Thiệt hại có thể xảy ra khi nhân viên môi giới nhập sai lệnh của khách hàng. APEC Securities đã thiết lập bộ máy kiểm soát nội bộ để kiểm tra việc tuân thủ quy trình nhập lệnh và tổ chức huấn luyện cho nhân viên để tránh sai sót. Đồng thời APEC Securities cũng thiết lập hệ thống lưu trữ các thông tin giao dịch của khách hàng dưới dạng văn bản, dữ liệu điện tử để làm bằng chứng nếu có khiếu kiện của khách hàng.

Các rủi ro có thể xảy ra trong hệ thống giao dịch và kế toán bị phá hủy, bị sai lệch hoặc không ổn định. APEC Securities thực hiện các biện pháp hạn chế các rủi ro trên bằng cách áp dụng bảo mật mạng máy tính, thực hiện việc backup dữ liệu hàng ngày và lưu trữ tại nhiều nơi khác nhau.

- Rủi ro nhân sự

Xác định việc phát triển nguồn lực là yếu tố cơ bản đảm bảo sự thành công cho công ty trong tương lai, APEC Securities đưa ra chiến lược nhân sự năng động nhằm thu hút được những cá nhân xuất sắc tham gia và gắn bó lâu dài với công ty. Chiến lược nhân sự bao gồm việc tuyển dụng đa kênh nhằm tìm kiếm vào những cá nhân có năng lực và phẩm chất đạo đức phù hợp, trọng dụng và mạnh dạn phân quyền cho các cá nhân được tuyển dụng và chính sách đãi ngộ thích hợp, bao gồm cả việc chia sẻ lợi nhuận hoạt động nhằm khuyến khích và giữ chân các cán bộ có năng lực.

Bên cạnh đó, APEC Securities cũng mở rộng cửa với các chuyên gia giỏi và có kinh nghiệm trong ngành tài chính và lĩnh vực IT bao gồm các chuyên gia Việt Nam và chuyên gia nước ngoài. Đồng thời, APEC Securities cũng tuyển dụng các cán bộ trẻ mới tốt nghiệp đại học để đào tạo, tạo nên lớp kế thừa bền vững cho công ty.

Tuy nhiên, hiện nay sự cạnh tranh trực tiếp từ các công ty chứng khoán, các doanh nghiệp khác ngày càng nhiều, với chế độ về lương, thưởng thì đồng thời là sự di chuyển nhân sự là các nhà quản lý, các chuyên viên giỏi, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt từ công ty này sang công ty khác sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển ổn định của công ty.

4. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố, đều ít nhiều gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các rủi ro trên có thể tác động lớn đến đời sống kinh tế chính trị nói chung, ảnh hưởng đến hoạt động và hiệu quả của các doanh nghiệp, qua đó ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các công ty chứng khoán.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức niêm yết

Ông Nguyễn Đỗ Lăng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Ông Hồ Xuân Vinh	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Đào Xuân Đức	Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương trong thời gian qua.

III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCKNN	Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước
SGDCK HN	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Công ty	Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương

Tổ chức niêm yết	Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương
APEC Securities	Tên Giao dịch của Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
BHXH	Bảo hiểm xã hội
CNĐKKD	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
BCTC	Báo cáo tài chính
UBND	Ủy ban Nhân dân
SXKD	Sản xuất kinh doanh

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103015146 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 21/12/2006 với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng.
- Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 37/UBCK-GPHĐKD ngày 26/12/2006 với các nghiệp vụ: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán và Lưu ký chứng khoán.
- Nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn cho hoạt động kinh doanh, Quý 3/2007 Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng. Ngày 01/10/2007 Ủy ban chứng khoán nhà nước đã có Quyết định số 78/UBCK-GPĐCCTCK điều chỉnh cấp bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty.
- Ngày 31/03/2008 Công ty đã gửi hồ sơ lên Ủy ban chứng khoán nhà nước đề nghị thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động với vốn điều lệ mới là 260 tỷ đồng. Ngày 23/04/2008 Ủy

ban chứng khoán nhà nước đã có Quyết định số 124/UBCK-GPĐCCTCK chấp thuận hồ sơ.

- Tháng 7/2007: Chi nhánh HCM chính thức đi vào hoạt động
- Ngày 24/06/2009: Cổ phiếu APEC Securities chính thức giao dịch trên thị trường Upcom.
- Tháng 1/2010: Chi nhánh Huế chính thức được cấp phép

Là công ty chứng khoán thứ 37 được cấp phép hoạt động từ năm 2006, APEC Securities đặt mục tiêu trở thành **“Công ty chứng khoán bán lẻ tốt nhất Việt Nam”**. Với sự có mặt của mình, thông điệp mà APEC Securities **muốn gửi đến công chúng là: “Công nghệ đột phá - Giá trị vững bền”**.

- Trong tầm nhìn chiến lược và dài hạn của mình, APEC Securities **xác định sẽ đồng hành với khách hàng** thông qua các sản phẩm công nghệ tối ưu kèm theo những dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt nhất nhằm đem lại hiệu quả đầu tư cao nhất cho khách hàng với cam kết gắn bó cùng phát triển bền vững. APEC Securities tin tưởng vào thành công của mình vì Ban lãnh đạo Công ty xác định rằng, muốn phát triển bền vững thì bên cạnh công nghệ tối ưu, yếu tố quan trọng nhất **chính là nguồn lực con người**. APEC Securities tập trung ưu tiên hàng đầu về phát triển nguồn lực con người để xây dựng một **đội ngũ nhân sự trẻ, năng động, được đào tạo** bài bản ở cả trong và ngoài nước trong các lĩnh vực: tài chính - ngân hàng, chứng khoán, quản trị kinh doanh, kinh tế... Điều quan trọng là toàn thể Ban lãnh đạo, các thành viên của APEC Securities đều đoàn kết, nhất trí, đặt quyết tâm cao để thực hiện mục tiêu đã đặt ra.
- Đặc biệt, với tham vọng tiếp cận ngày càng nhiều nhà đầu tư, đưa thị trường chứng khoán đến khắp mọi miền đất nước, APEC Securities đã và đang khẩn trương thành lập chi nhánh và phòng giao dịch tại một số tỉnh, thành trọng yếu. Đến nay, APEC Securities đã có sự phát triển mạnh mẽ cả về lượng và chất. Với 1 Hội sở chính, 2 Chi nhánh, 1 Phòng giao dịch trên khắp cả nước, APEC Securities đang là một trong những Công ty chứng khoán có mạng lưới giao dịch lớn nhất. Bên cạnh việc phát triển mạng lưới, APEC Securities cũng là một trong những công ty chứng khoán đi đầu trong lĩnh vực công nghệ, ngay sau khi thành lập được 2 tháng, vào tháng 2 năm 2007 APEC Securities đã triển khai hệ thống APEC CyberInvestor và APEC MobileInvestor trở thành Công ty chứng khoán đầu tiên áp dụng giao dịch cho Nhà đầu tư qua SMS và Công ty chứng khoán thứ 2 giao dịch qua Internet.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tên gọi: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương**
Tên giao dịch quốc tế: Asia - Pacific Securities Joint Stock Company
Tên viết tắt: APEC Securities.,SJC
Trụ sở chính: Tầng 8 Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (84.04) 3573 0200
Fax: (84.04) 3577 1966
Web: www.apec.com.vn

Logo:



Vốn điều lệ: 260.000.000.000 đồng
Giấy CNĐKKD: Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103015146 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 21/12/2006.
Giấy phép HĐ KDCK số 37/UBCK-GPHĐKD do UBCK NN cấp ngày 26/12/2006
QĐ số 60/UBCK-GP Thay đổi địa điểm Trụ sở chính đến Tầng 8, tòa nhà Trung tâm Thương mại Quốc tế, Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
QĐ số 78/ Sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động ngày
UBCK-GPĐCCTCK 01/10/2007:
+ Vốn điều lệ: 80 tỷ đồng
+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Hào
QĐ số 124/
/UBCK-GPĐCCTCK: Sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 23/04/2008 (Vốn điều lệ mới 260 tỷ đồng)
QĐ số 143/UBCK-GP: Thay đổi người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Đỗ Lăng
Mã số thuế: 0102121412

Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Môi giới chứng khoán;
- ❖ Tự doanh chứng khoán;
- ❖ Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- ❖ Lưu ký chứng khoán.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ:

- Khi thành lập tháng 12/2006: Vốn điều lệ APEC Securities là 60.000.000.000 đồng
 - Tháng 06/2007: APEC Securities tăng vốn điều lệ lên 80.000.000.000 đồng
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 48 APEC/ĐHCD ngày 23/06/2007 thông qua phương

án phát hành cụ thể như sau:

- Hình thức phát hành: phát hành riêng lẻ theo danh sách các nhà đầu tư do HĐQT lựa chọn
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Khối lượng cổ phần phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần

Ngày 01/10/2007 Ủy ban CKNN đã có Quyết định số 78/UBCK-GPĐCCTCK cấp sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động cho Công ty với vốn điều lệ mới là 80.000.000.000 đồng.

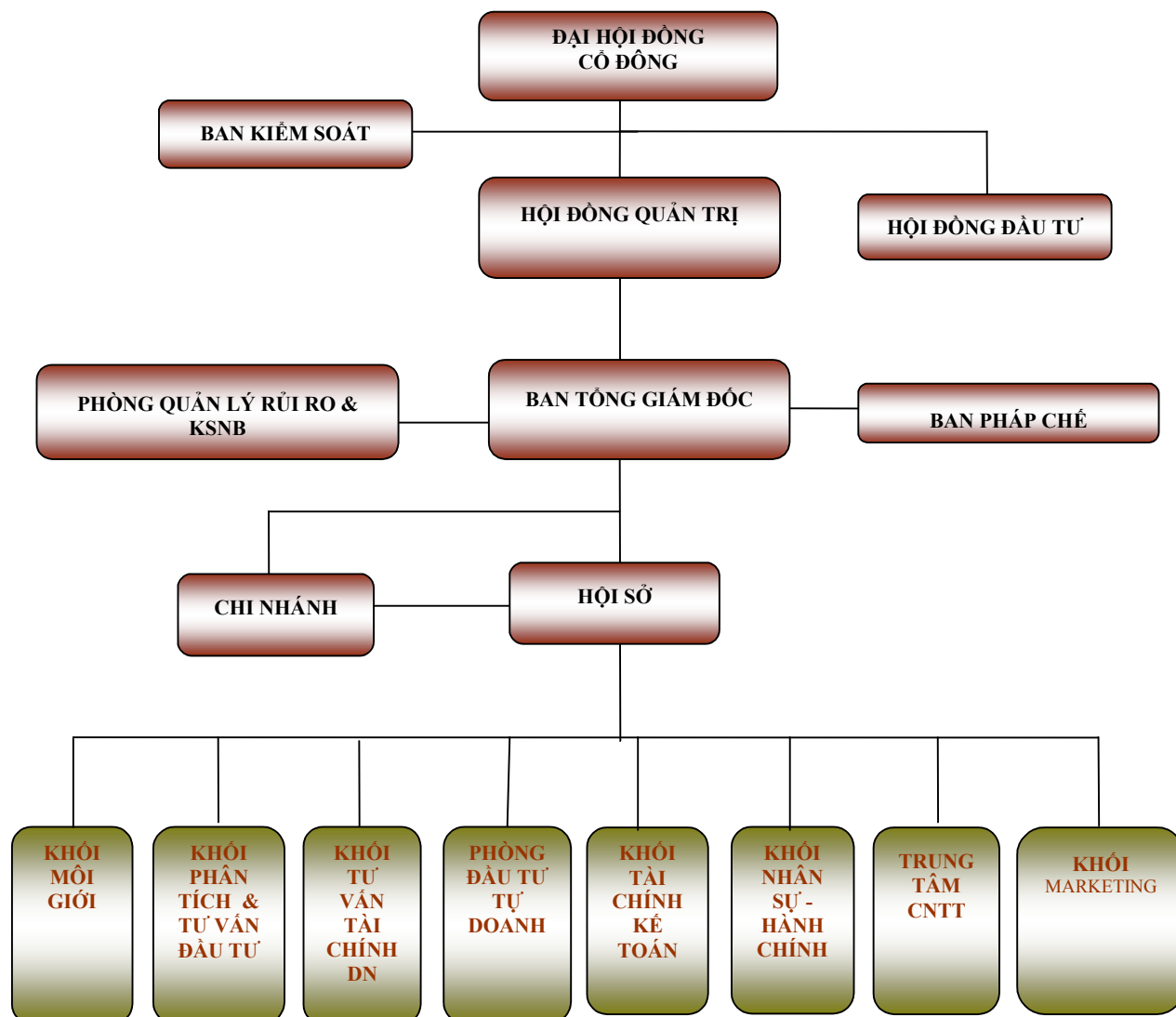
- Tháng 01/2008: APEC Securities tăng vốn điều lệ lên 260.000.000.000 đồng
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 159 APEC /ĐHCD ngày 08/10/2007 thông qua

phương án tăng vốn điều lệ lên 350 tỷ đồng cụ thể như sau:

- Hình thức phát hành: phát hành riêng lẻ
- Phương án phân phối:
 - + Phát hành 16.000.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:2 với giá 10.000 đ/cổ phần
 - + Phát hành 2.000.000 cổ phần cho thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ CNV theo danh sách do HĐQT quyết định, với giá 10.000 đồng/cổ phần
 - + Phát hành 9.000.000 cổ phần cho cổ đông chiến lược ủy quyền cho HĐQT quyết định giá bán.

Tuy nhiên, do thị trường chứng khoán Việt Nam cuối năm 2007 đầu năm 2008 có nhiều biến động lớn nên việc đàm phán về giá bán và các điều kiện ràng buộc khác chưa được thống nhất nên số lượng cổ phần chào bán cho đối tác chiến lược bị chậm, vì vậy theo Báo cáo kiểm toán vốn tại ngày 31/01/2008, số lượng cổ phần phát hành thành công đạt 18.000.000 cổ phần, nâng số vốn điều lệ thực góp lên 260.000.000.000 đồng.

Ngày 23/04/2008 Ủy ban CKNN đã có Quyết định số 124/UBCK-GPĐCCTCK cấp sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động cho Công ty với vốn điều lệ mới là 260 tỷ đồng.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY APEC SECURTIES**

2.1. Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, ĐHĐCĐ sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; thông qua phương án sử dụng tài sản và phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

2.2. Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

Thành phần HĐQT bao gồm:

Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị:

- | | |
|--------------------------|---------------|
| 1. Ông Nguyễn Đỗ Lăng | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Mạnh Hòa | Ủy viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Duy Khanh | Ủy viên HĐQT |
| 4. Bà Huỳnh Thị Mai Dung | Ủy viên HĐQT |

2.3. Ban Kiểm soát

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

- | | |
|----------------------------|--------------------------|
| 1. Ông Hồ Xuân Vinh | Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Bà Nguyễn Thị Mai Hương | Thành viên Ban kiểm soát |
| 3. Bà Nguyễn Hoài Giang | Thành viên Ban kiểm soát |

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

2.4. Ban Tổng Giám đốc:

Ông Nguyễn Đỗ Lăng – Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành và có quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2.5. Các Khối, Phòng, Ban chức năng công ty:

- **Khối Môi giới**

- Tiếp thị, phát triển và quản lý tài khoản cho các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức;
- Tư vấn và môi giới đầu tư; Lưu ký chứng khoán
- Xây dựng, quản lý và củng cố quan hệ với các nhà đầu tư.
- Phối hợp với ngân hàng, tổ chức tài chính thực hiện các dịch vụ tài chính hỗ trợ giao dịch chứng khoán bao gồm mua bán kỳ hạn chứng khoán; cầm cố chứng khoán; và dịch vụ hỗ trợ khác;

- **Khối Phân tích và Tư vấn Đầu tư**

- Thiết lập và triển khai cơ sở dữ liệu phân tích, nghiên cứu
- Thực hiện các nghiệp vụ tư vấn đầu tư đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Thực hiện các báo cáo nghiên cứu thị trường, báo cáo phân tích phục vụ công việc tư vấn cho khách hàng của Khối cũng như phục vụ các mục đích kinh doanh chung của Công ty.
- Tổng hợp thường xuyên các bản công bố thông tin cũng như các báo cáo phân tích phục vụ các nhà đầu tư cũng như Hội đồng đầu tư.

- Nghiên cứu phân tích các dự án đầu tư, lập các dự án tiền khả thi, đánh giá hiệu quả dự án

- **Khối Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp**

- Thực hiện các nghiệp vụ tư vấn như tư vấn chuyển đổi doanh nghiệp và cổ phần hóa, tư vấn IPO, tư vấn niêm yết, tư vấn phát hành trái phiếu, tư vấn định giá và thẩm định đầu tư, tư vấn tái cấu trúc tài chính, tư vấn giải pháp nâng cao năng lực tài chính, tư vấn M&A...
- Thực hiện phân tích định giá độc lập chứng khoán (khi có yêu cầu) cho Hội đồng đầu tư.
- Phối hợp với các bộ phận chức năng khác để tiến hành các hoạt động tiếp thị và chăm sóc khách hàng.

▪ Phòng Đầu tư Tự doanh

- Thực hiện thẩm định đầu tư; viết báo cáo thẩm định đầu tư trình Hội đồng đầu tư; thực hiện đầu tư và quản lý danh mục đầu tư
- Đầu mối liên hệ với lãnh đạo các đối tác chiến lược để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, năng lực tài chính cũng như giá trị cổ phiếu trên thị trường
- Định kỳ đánh giá hiệu quả đầu tư

▪ Khối Tài chính Kế toán

- Thực hiện các nghiệp vụ kế toán giao dịch, kế toán lưu ký
- Thực hiện nghiệp vụ Kế toán thanh toán, kế toán quản trị và kế toán thuế
- Thực hiện kế toán tổng hợp và lập báo cáo tài chính
- Kiểm soát tài chính và các loại báo cáo tài chính.
- Xây dựng Ngân sách và theo dõi việc thực hiện ngân sách.

▪ Khối Nhân sự - Hành chính

- Phòng tổ chức lao động, bảo vệ có chức năng tuyên truyền hướng dẫn, giáo dục Cán bộ công nhân viên trong Công ty về các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước, pháp luật.
- Chức năng tham mưu cho Tổng giám đốc về quy hoạch đào tạo, đề bạt và bổ nhiệm cán bộ quản lý, đào tạo, tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân và nâng cao tay nghề cho công nhân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách, thực hiện nội quy kỷ luật lao động tại các đơn vị, thời giờ làm việc của toàn công ty. Đảm bảo 8h trong một ngày làm việc 44h trong một tuần.
- Quản lý chặt chẽ lực lượng lao động và đáp ứng kịp thời hợp lý nguồn nhân lực theo yêu cầu hoạt động kinh doanh của công ty, quản lý và bổ sung hồ sơ nhân sự.
- Có kế hoạch đào tạo cán bộ, tuyển dụng và đào tạo nâng cao kỹ thuật nghiệp vụ cho các nhân viên từng phòng ban, đáp ứng yêu cầu chiến lược củng cố và phát triển của Công ty.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo hàng tháng, quý về tổ chức nhân sự và lao động tiền lương theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầy đủ chính sách nghĩa vụ, quyền lợi đối với người lao động như: BHXH, BHYT, chế độ nghỉ ngơi hàng năm. Duyệt ký chế độ nghỉ phép hàng năm cho người lao động trừ những cán bộ do Tổng giám đốc điều hành quản lý. Ký giấy giới thiệu thông thường cho quan hệ xã hội dân sự, đảm bảo mọi hoạt động thông suốt của công ty và tự chịu trách nhiệm hậu quả khi đã ký.

- Duy trì thường xuyên và thực hiện kịp thời công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật, khuyến khích cán bộ giỏi, những người có tâm huyết với công ty.
- Quan hệ mật thiết với chính quyền địa phương, với dân, với cấp trên để tạo mối quan hệ làm việc thuận lợi, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ toàn diện của Công ty.
- Đảm nhận việc ghi chép thư ký của các cuộc họp giao ban và các cuộc họp điều hành sản xuất kinh doanh thường kỳ.
- **Trung tâm Công nghệ thông tin**
 - Tổ chức và vận hành hệ thống xử lý số liệu nội bộ trên cơ sở đảm bảo an toàn và bảo mật dữ liệu toàn công ty.
 - Nâng cấp và phát triển hệ thống công nghệ thông tin toàn công ty.
 - Xây dựng, duy trì và phát triển trang web của Công ty.
- **Khối Marketing**
 - Thiết lập, xây dựng, phát triển và quản lý mạng lưới khách hàng là các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân.
 - Nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp với nhu cầu của khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân.
 - Xây dựng chương trình hành động đối ngoại, đối nội nhằm quảng bá hình ảnh APEC Securities trên thị trường trong nước và quốc tế.
 - Hỗ trợ việc lập kế hoạch và triển khai các dự án kinh doanh mới theo quyết định của Hội đồng Đầu tư và các dự án tư vấn.
 - Hỗ trợ các phòng ban chuyên môn thực thi việc triển khai kế hoạch (Quảng bá sản phẩm, mở rộng và duy trì mạng lưới đối tác và khách hàng v.v...)
 - Phối hợp với các phòng chuyên môn để duy trì và phát triển các mối quan hệ đối tác trong nước và nước ngoài, và chăm sóc khách hàng của Công ty.
 - Triển khai nâng cao hiệu quả website công ty.
- **Phòng Quản lý Rủi ro và Kiểm soát Nội bộ**
 - Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng chính sách về lĩnh vực quản lý rủi ro và Kiểm soát nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật
 - Thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro toàn diện các hoạt động trong công ty và kiểm soát nội bộ theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.

3.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước		25.905.150	259.051.500.000	
	Tổ chức trong nước	7	2.875.230	28.752.300.000	11,06%
	Cá nhân trong nước	915	23.029.920	230.299.200.000	88,58%
II	Cổ đông nước ngoài		94.850	948.500.000	
	Tổ chức nước ngoài	0			0
	Cá nhân nước ngoài	15	94.850	948.500.000	0,36%
	Tổng cộng	937	26.000.000	260.000.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 05/03/2010

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:

STT	Họ và tên	CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ngân hàng TMCP Hàng Hải	0103008429	Số 44 Nguyễn Du, Hà Nội	1.980.000	7,62%
2	Nguyễn Đỗ Lăng	011670398	10-B3 Tập thể Đại học KTQD, Hà Nội	6.923.900	26,63%
	Tổng cộng			8.903.900	34,25%

Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 05/03/2010

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102015146 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 21/12/2006, số cổ phần của cổ đông sáng lập như sau:

STT	Họ và tên	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ngân hàng TMCP Hàng Hải	660.000	11,00%

2	Nguyễn Đỗ Lăng	1.080.000	18,00%
3	Nguyễn Anh Tú	1.080.000	18,00%
4	Nguyễn Duy Khanh	1.080.000	18,00%
5	Dương Song Hà	1.080.000	18,00%
6	Hà Ngọc Anh	1.020.000	17,00%
Tổng cộng		6.000.000	100,00%

Theo quy định tại điểm 5, điều 84, Luật doanh nghiệp năm 2005, cổ phần của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 3 năm kể từ khi thành lập công ty. Công ty chứng khoán Châu Á Thái Bình được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 21/12/2006, do vậy đến thời điểm hiện tại cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4. Danh sách những công ty mẹ công ty con của Công ty

- 4.1 Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty: không có
- 4.2 Những công ty mà APEC Securities nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: không có

5. Hoạt động kinh doanh của Công ty

5.1 Các dịch vụ chính của Công ty

Dịch vụ môi giới chứng khoán

Là hoạt động mà Công ty đứng ra làm trung gian giao dịch (mua bán) chứng khoán cho người đầu tư. Với việc đầu tư về cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống công nghệ và con người, hiện nay APEC Securities đang dần chiếm lĩnh thị phần giao dịch chung của toàn thị trường Việt Nam.

APEC Securities luôn quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường hỗ trợ thông tin tư vấn cho người đầu tư, cũng như phối kết hợp thường xuyên và đồng bộ với các tổ chức tài chính - tín dụng như Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Hàng Hải... để cung cấp các dịch vụ tiện ích cho khách hàng như cho vay cầm cố chứng khoán, cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán và cổ tức. Bên cạnh đó APEC Securities luôn có sự điều chỉnh linh hoạt, kịp thời chính sách phí giao dịch cho phù hợp với điều kiện thị trường nên đã thu hút được đông đảo người đầu tư đến với sàn giao dịch của công ty.

APEC Securities chú trọng nâng cấp trang thông tin điện tử với giao diện thân thiện hơn, nội dung phong phú hơn và khả năng truy cập nhanh hơn. Đảm bảo việc truyền tải thông tin tới

khách hàng một cách đầy đủ, kịp thời, được đánh giá là một trong những trang thông tin ưa thích nhất hiện nay trên thị trường chứng khoán.

Một số dịch vụ mà APEC Securities hiện nay đang triển khai:

Cung cấp dịch vụ Mở tài khoản online 24/24, mọi lúc và mọi nơi trên Website của Công ty. APEC Securities là công ty chứng khoán đầu tiên cam kết mở rộng dịch vụ mở tài khoản 24/24 giờ; có riêng đường dây nóng (hotline) 1900545469 chăm sóc khách hàng. Những dịch vụ này sẽ giúp Công ty kết nối với nhà đầu tư, với doanh nghiệp cả ở trong và ngoài nước. Được đánh giá là một dịch vụ mới và tiện ích cao cho khách hàng, tránh những thủ tục khá phức tạp trong việc khách hàng phải sắp xếp thời gian khi mở tài khoản tại Công ty chứng khoán.

Cung cấp dịch vụ Giao dịch chứng khoán trên Internet và dịch vụ Giao dịch chứng khoán bằng nhắn tin SMS. APEC Securities xác định thế mạnh về công nghệ là chìa khóa đi đến thành công. APEC Securities là công ty chứng khoán đầu tiên ở Việt Nam cung cấp các dịch vụ đặt lệnh Mua - Bán chứng khoán, truy vấn tài khoản chứng khoán qua SMS, là công ty thứ 2 áp dụng dịch vụ mở tài khoản, đặt lệnh Mua - Bán chứng khoán, truy vấn tài khoản chứng khoán qua Internet. Dịch vụ đặt lệnh mua bán chứng khoán qua Internet và dịch vụ đặt lệnh mua bán chứng khoán qua tin nhắn SMS là các dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ mới nhất hiện nay. Với những dịch vụ này, khách hàng sẽ không bị giới hạn bởi không gian địa lý. Chỉ cần truy cập vào trang web: www.apec.com.vn hoặc đơn giản hơn là sử dụng ngay dịch vụ nhắn tin SMS trên điện thoại di động, khách hàng như đã có mặt trực tiếp trên sàn để được đáp ứng mọi nhu cầu giao dịch chứng khoán của mình.

Cung cấp dịch vụ Giao dịch chứng khoán qua điện thoại (Hotline 1900.545469). Dịch vụ này sẽ giúp cho những khách hàng bận rộn; và tạo nên sự thân thiện và tin tưởng cho khách hàng của APEC Securities. Với hệ thống tổng đài sử dụng công nghệ hiện đại và đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp của APEC Securities mang tới cho khách hàng có thêm một phương thức giao dịch từ xa nhanh chóng và hiệu quả.

Cung cấp dịch vụ Tra cứu thông tin tài khoản trên Internet và bằng nhắn tin. Cũng nằm trong “**Công nghệ đột phá – Giá trị vững bền**” của mình. APEC Securities đảm bảo cho khách hàng có thể Truy vấn tài khoản của mình trên Internet và bằng nhắn tin. Khách hàng luôn biết rõ danh mục chứng khoán và số dư để ra quyết định mua bán đúng thời điểm.

Dịch vụ nhắn tin Kết quả khớp lệnh qua SMS: Với dịch vụ nhắn tin kết quả khớp lệnh ngay trong phiên giao dịch, thay vì phải liên lạc qua điện thoại hoặc email để biết được kết quả

khớp lệnh của mình, khách hàng sẽ nhận được tin nhắn từ số dịch vụ chăm sóc khách hàng 8209 về kết quả giao dịch ngay trong mỗi phiên giao dịch của APEC. Nhấn tin kết quả giao dịch thành công trên sàn HOSE ngay sau khi khớp lệnh mỗi phiên từ 3-5 phút. Nhấn tin kết quả giao dịch thành công trên sàn HNX 5 phút một lần sau mỗi đợt khớp lệnh liên tục.

Cung cấp các dịch vụ tài chính phục vụ cho Nhà đầu tư: Ứng trước tiền bán chứng khoán, Cho vay cầm cố chứng khoán.

APEC Securities tập trung đầu tư cho công nghệ tiên tiến nhằm tạo ra một phương thức mới để các nhà đầu tư tiếp cận với việc giao dịch chứng khoán. Khi các sàn giao dịch Chứng khoán đang bị sức ép quá lớn về số lượng nhà đầu tư đến giao dịch tại sàn, những dịch vụ Công nghệ của APEC Securities là một giải pháp tối ưu. Khi sử dụng các dịch vụ trên, khách hàng được đảm bảo tỷ lệ giao dịch thành công tối đa, không bị nghẽn mạng khi truy cập hệ thống của Công ty. Các dịch vụ của APEC Securities được thiết kế dành riêng cho các đối tượng khách hàng khác nhau: dịch vụ APEC CyberInvestor/APEC MobileInvestor cho những khách hàng bận rộn; dịch vụ VIP với những mức phí rất ưu đãi cho khách hàng tổ chức và khách hàng lớn; dịch vụ tư vấn đầu tư và cung cấp các báo cáo nghiên cứu ngành, phân tích cổ phiếu cho khách hàng...

Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp

Tư vấn chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp: Đây là dịch vụ tư vấn hỗ trợ khách hàng từ khâu rà soát tình hình tài chính, hỗ trợ tái cấu trúc vốn trước và sau khi chuyển đổi, định giá doanh nghiệp và định giá chứng khoán phát hành - bao gồm tư vấn cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước, cổ phần hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và chuyển công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần. Hoạt động tư vấn chuyển đổi doanh nghiệp đã và đang được APEC Securities triển khai một cách đồng bộ và trọn gói từ các khâu xác định giá trị doanh nghiệp, xây dựng phương án kinh doanh, tái cơ cấu tài chính và xác định quy mô vốn thích hợp, lập phương án chuyển đổi, xây dựng phương án sắp xếp lao động, tổ chức đấu giá bán cổ phần cho đến khâu tổ chức đại hội cổ đông thành lập và tư vấn quản trị công ty cổ phần ...

Tư vấn tài chính doanh nghiệp và phát hành chứng khoán: Đây là nghiệp vụ phân tích đánh giá tình hình và tư vấn tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị tài chính nhằm đảm bảo tình hình tài chính hiệu quả và lành mạnh. APEC Securities đã và đang thực hiện tư vấn tài chính cho một số Doanh nghiệp như Ngân hàng thương

mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam, Công ty cổ phần (CTCP) Xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh, CTCP Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Sông Hồng, CTCP Gạch men Thanh Thanh, CTCP Bạch Đằng, CTCP Lilama 69-2, CTCP Xây dựng số 9 Thăng Long, CTCP Ống sợi Thủy tinh Vinaconex, CTCP Thương mại và dịch vụ XNK Hải Phòng (Tradimexco)...

Tư vấn niêm yết chứng khoán: Đây là dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh cơ cấu vốn, chuẩn hóa các điều kiện theo đúng tiêu chuẩn quy định, xác định giá niêm yết, soạn thảo hồ sơ tài liệu và thực hiện các thủ tục đăng ký niêm yết theo đúng quy định pháp luật. Với dịch vụ tư vấn niêm yết chứng khoán, APEC Securities đang tư vấn niêm yết và đăng ký giao dịch cho nhiều doanh nghiệp như Công ty Cổ phần Sara, Công ty CP Xây dựng điện VNECO1, VNECO2, VNECO 6, Công ty Cổ phần Thương mại Rượu Bia Nước Giải khát Hà Nội HABECO... và đang trình hồ sơ xin phép lên cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để cấp phép niêm yết và đăng ký giao dịch tại Sở GDCK TP.HCM, Sở GDCK Hà Nội trong thời gian tới.

Với những bước đi mang tính đột phá, lấy con người và công nghệ làm nền tảng, số lượng khách hàng lựa chọn APEC Securities làm đơn vị tư vấn niêm yết đang tăng mạnh. Trong tương lai APEC Securities sẽ tiếp tục phấn đấu để trở thành Công ty chứng khoán nằm trong những Công ty có vị thế dẫn đầu thị trường trong mảng hoạt động tư vấn niêm yết. Bằng việc tư vấn niêm yết cho các Công ty, APEC Securities tạo được giá trị gia tăng nhờ số lượng khách hàng của các Công ty niêm yết lưu ký và mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại APEC Securities. Đây là nhiệm vụ quan trọng giúp APEC Securities tạo được uy tín và có số lượng khách hàng đông đảo.

Tư vấn quản trị doanh nghiệp: Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, các quy chế điều chỉnh hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và quy trình công bố thông tin đại chúng, tư vấn tổ chức đại hội đồng cổ đông và những vấn đề liên quan đến quản trị công ty cổ phần... Đây là dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp được APEC Securities xây dựng dựa trên cơ sở nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hoá, được rất nhiều doanh nghiệp đánh giá cao vì tính chuyên nghiệp và tuân thủ pháp luật.

Tư vấn giải pháp đồng bộ: Tư vấn hệ thống các giải pháp cho khách hàng và các yếu tố cần thiết khác cho sự phát triển bền vững hoặc đột phá cho một giai đoạn xác định của một doanh nghiệp. Việc tư vấn hệ thống các giải pháp đồng bộ bao gồm tất cả các nội dung tư vấn: Tư vấn tăng vốn điều lệ và chào bán chứng khoán, Tư vấn công ty niêm yết, Tư vấn tái cơ cấu tài chính

doanh nghiệp; Tư vấn xử lý tài chính doanh nghiệp; Tư vấn nâng cao năng lực tài chính; Tư vấn xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh; tư vấn quản trị Doanh nghiệp....

Hoạt động nghiên cứu thị trường và hoạt động tự doanh

APEC Securities đang cung cấp tới khách hàng các sản phẩm, kết quả phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật đối với từng loại chứng khoán nói riêng và thị trường chứng khoán nói chung, nhằm hỗ trợ người đầu tư có cơ sở tham khảo trước khi ra các quyết định đầu tư phù hợp.

Hoạt động nghiên cứu thị trường của APEC Securities được thực hiện bởi những chuyên viên thị trường tìm kiếm thông tin từ nhiều nguồn thông tin đa chiều. Vận dụng tối đa những khả năng và mối quan hệ tốt để có được những thông tin chính xác.

Đội ngũ chuyên viên phân tích chứng khoán chuyên nghiệp nhằm đánh giá các cơ hội đầu tư mang lại hiệu quả cao nhất. APEC Securities có đầy đủ dữ liệu phân tích của tất cả các công ty niêm yết và hầu hết các công ty “Blue chip” trên thị trường OTC. Tại APEC Securities, mỗi chuyên viên phân tích sẽ tập trung phân tích một nhóm các chứng khoán, ngành kinh doanh cụ thể (ngành điện, xi măng, dầu khí, than v.v...), nhờ vậy họ trở thành những chuyên gia phân tích về các công ty mà họ chuyên trách. Sự chuyên môn hóa này nhằm tăng cường độ sâu của các báo cáo nghiên cứu cho Hội đồng đầu tư có được quyết định đầu tư hiệu quả nhất.

Hội đồng đầu tư của APEC Securities căn cứ những đề xuất từ Trưởng phòng và Chuyên viên Đầu tư, những đề xuất của các chuyên viên khác họp bàn và Quyết định đầu tư.

Trước những diễn biến thuận lợi của thị trường, cùng với chiến lược tự doanh linh hoạt, hoạt động tự doanh của APEC Securities từ khi hoạt động đến nay đã gặt hái được những kết quả nhất định.

Năm 2009 và các năm tiếp theo, APEC Securities sẽ tiếp tục bám sát diễn biến thị trường để triển khai hoạt động tự doanh một cách linh hoạt và hiệu quả. Dựa trên nền tảng của hoạt động tư vấn cổ phần hoá, tư vấn phát hành và niêm yết/đăng ký giao dịch, APEC Securities sẽ đẩy mạnh hoạt động tự doanh đối với các chứng khoán chưa niêm yết và dự kiến sẽ tăng dần hạn mức đầu tư kinh doanh tự doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động, phù hợp với sự phát triển của thị trường.

Hoạt động lưu ký chứng khoán

APEC Securities thực hiện việc lưu giữ và bảo quản tập trung chứng khoán cho khách hàng, từ đây APEC Securities trở thành đầu mối trung gian nối liền giữa doanh nghiệp phát hành và các cổ đông để thực hiện các quyền liên quan đến cổ phiếu, trung gian chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần. Từ hoạt động lưu ký, APEC Securities đã mở ra dịch vụ quản lý sổ cổ đông, tổ chức thực hiện quyền và đại lý chuyển nhượng theo sự ủy quyền của Tổ chức đăng ký giao dịch.

Hiện nay với phí giao dịch rất linh hoạt và các công cụ giao dịch trực tuyến hữu dụng APEC đã nhận lưu ký và mở tài khoản cho rất nhiều các công ty mới lên sàn và chuẩn bị lên sàn như: Công ty cổ phần Lilama 10 (L10); Công ty cổ phần xi măng và khoáng sản Yên Bái (YBC); Công ty cổ phần sara Việt Nam (SRA); Sara Vinh (SRB); Công ty cổ phần Nông sản Bắc Ninh (DBC); Công ty cổ phần Licogi 18 (L18); công ty cổ phần Nam Vang (NVC) và mới đây nhất là đang lưu ký cho công ty cổ phần xây dựng Sông Đà 4 (SD4), Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội, Công ty Cổ phần Xi măng Thái Bình.

Đi cùng các nghiệp vụ trên, APEC đã không ngừng phát triển cung cấp các dịch vụ tiện ích hỗ trợ cho việc đầu tư của các khách hàng có tài khoản tại APEC. APEC cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán cho khách hàng ngày T+0, T+1 và T+2. Đặc biệt với dịch vụ ứng trước ngày T+0, khách hàng có thể ứng trước tiền bán ngay trong phiên sau khi đã nhận được kết quả khớp lệnh, đảm bảo cho nhà đầu tư có thể xoay vòng vốn trong thời gian nhanh nhất và hiệu quả nhất.

APEC giúp nhà đầu tư thực hiện quyền tham gia các cuộc họp đại hội đồng cổ đông và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua chứng khoán, quyền nhận lãi, vốn gốc trái phiếu hoặc thanh toán cổ tức cổ phiếu bằng tiền.

Bên cạnh đó, APEC đã và đang liên kết với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn triển khai dịch vụ cầm cố chứng khoán và giải tỏa cầm cố các chứng khoán niêm yết trên sàn. Với dịch vụ này đã giúp nhà đầu tư tận dụng một cách tối đa nguồn vốn của mình trong việc đầu tư chứng khoán.

Đấu giá bán cổ phần lần đầu

Là tổ chức trung gian bán đấu giá, APEC Securities giúp doanh nghiệp xây dựng phương án bán cổ phần, quy chế tổ chức bán đấu giá và chuẩn bị các nội dung công bố thông tin, các hồ sơ khác có liên quan đến việc tổ chức bán đấu giá, tính toán xác định mức giá khởi điểm theo các phương pháp định giá tiên tiến, phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thực tiễn thị trường và tổ chức đấu giá trên phần mềm quản lý chuyên nghiệp nhằm đảm bảo tính chính xác của kết quả cuối cùng.

APEC Securities đã thực hiện làm đại lý đấu giá của rất nhiều Doanh nghiệp lớn và nhỏ như: Ngân hàng ngoại thương Việt Nam, Công ty Nhiệt điện Ninh Bình, TCT Bảo hiểm Việt Nam, Công ty Resort Vũng Tàu, CTCP Tái bảo hiểm quốc gia, CTCP Đầu tư và phát triển khu công nghiệp Sông Đà, APEC Securities cũng thực hiện thành công các cuộc IPO tại Doanh nghiệp như Công ty Lâm sản Thừa Thiên Huế, Công ty Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh.

5.2 Cơ cấu doanh thu của công ty

Đơn vị: đồng

ST T	Khoản mục	Năm 2008		Năm 2009	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	14.816.403.009	32,82%	42.654.098.170	38,24%
2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	14.722.886.652	32,61%	9.443.824.629	8,47%
3	Doanh thu bảo lãnh phát hành	38.086.300	0,08%	-	0,00%
4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	-	0,00%	27.915.545	0,03%
5	Doanh thu tư vấn	740.409.636	1,64%	64.181.818	0,06%
6	Doanh thu khác (*)	14.829.419.044	32,85%	59.351.558.479 (*)	53,20%
Tổng cộng		45.147.204.641	100,00%	111.541.578.641	100%

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

(*) Các khoản doanh thu khác năm 2009 trị giá 59.351.558.479 đồng, bao gồm:

- Doanh thu về chuyển nhượng quyền hợp tác vốn góp đầu tư vào khu đô thị mới Nam An Khánh, số tiền là 36.218.181.818 đồng (những hợp đồng này được ký kết vào ngày 28/12/2009 và đến 31/12/2009 chưa thu tiền.

- Doanh thu về hoạt động kinh doanh vốn đạt 23.133.376.661 đồng.

5.3 Chi phí hoạt động

Đơn vị: đồng

S T T	Khoản mục	Năm 2008	Chi phí/ Doanh thu	Năm 2009	Chi phí/ Doanh thu
I	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	102.876.348.658	227,87%	84.821.385.985	76,04%
1	Chi phí hoạt động môi giới chứng khoán	4.911.410.656	10,88%	15.578.585.250	13,97%
2	Chi phí hoạt động tư đầu tư chứng khoán, góp vốn	70.636.661.433	156,46%	25.445.917.533	22,81%
3	Chi phí hoạt động tư vấn			36.500.000	0,03%
4	Chi phí hoạt động lưu ký chứng khoán			243.037.010	0,22%
5	Chi phí dự phòng	19.207.945.959	42,55%	3.187.591.511	2,86%
6	Chi phí cho thuê sử dụng tài sản				
7	Chi phí khác	5.390.755.918	11,94%	32.369.311.041 (*)	29,02%
8	Chi phí trực tiếp chung	2.729.574.692	6,05%	7.960.443.640	7,14%
II	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.402.145.500	42,98%	17.398.656.683	15,60%
	Tổng cộng	122.278.494.158	270,84%	102.220.042.668	91,64%

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

(*) Trong khoản mục chi phí khác, giá vốn hợp đồng chuyển nhượng quyền hợp tác góp vốn đầu tư vào khu đô thị Nam An Khánh là: 28.386.000.000 đồng.

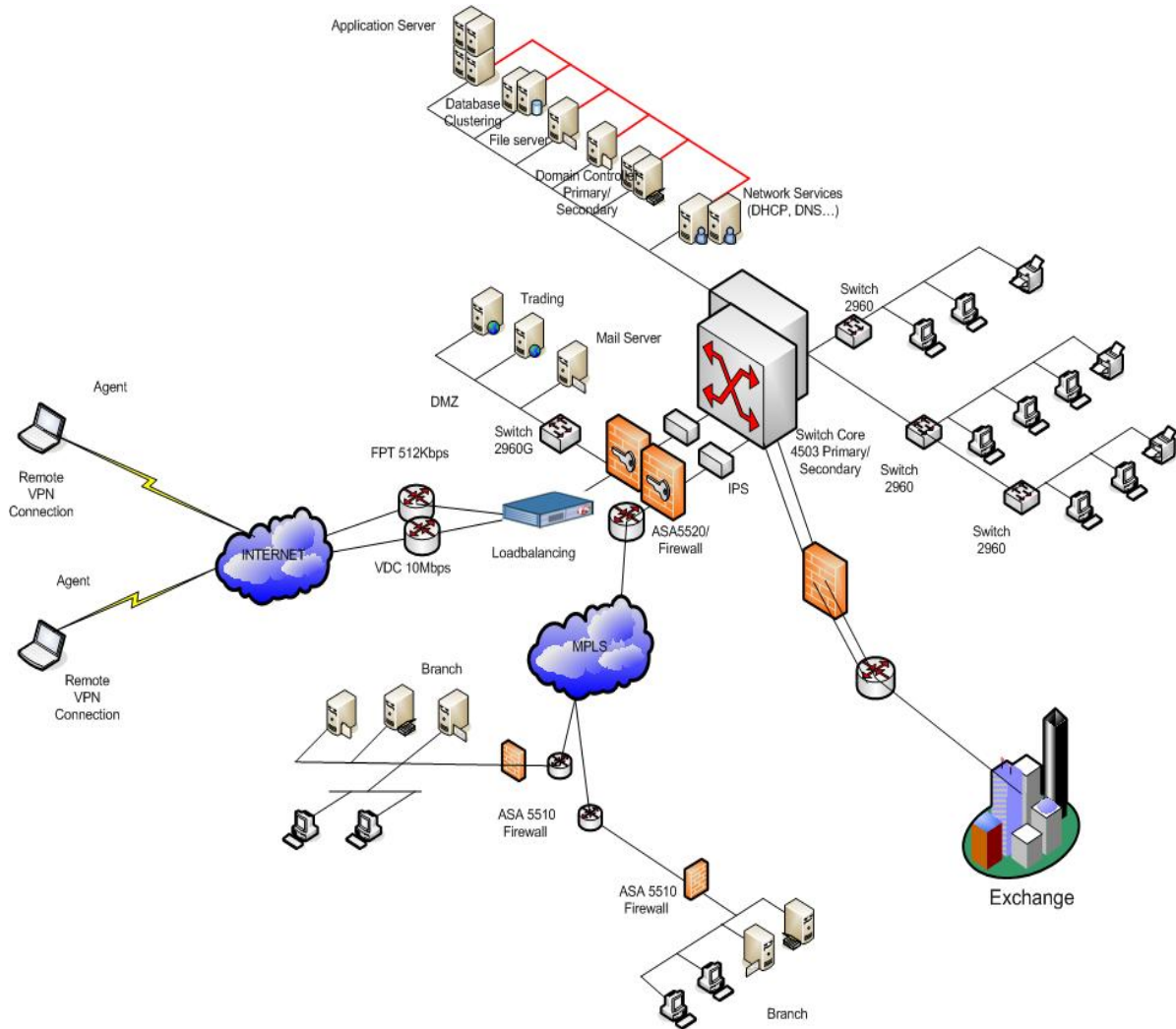
5.4 Trình độ công nghệ

Công ty cổ phần chứng khoán Châu Á-Thái Bình Dương nhận thức được tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong ngành tài chính nói chung và lĩnh vực chứng khoán nói riêng. Xác định công nghệ thông tin là yêu cầu sống còn, APEC Securities đã và đang đầu tư toàn diện cho hạ tầng công nghệ thông tin về cơ sở vật chất, về giải pháp giao dịch và về nhân lực công nghệ thông tin.

- **Về hạ tầng kỹ thuật:**

Hệ thống hạ tầng mạng: được thiết kế để đảm bảo về khả năng dễ dàng mở rộng về ứng dụng, mở rộng các chi nhánh, đại lý cũng như đảm bảo về vấn đề an ninh mạng, an toàn thông tin. Sơ đồ giải pháp tổng thể của APEC Securities được xây dựng theo các phân vùng:

- Phân vùng DMZ: Bao gồm các máy chủ cung cấp dịch vụ trực tuyến như Mail, Web site thông tin thị trường, hệ thống giao dịch online...
 - Phân vùng Data Center: Bao gồm các máy chủ CSDL, máy chủ ứng dụng, máy chủ quản lý
 - Phân vùng mạng LAN: Bao gồm các PC của người dùng trong mạng thuộc các phòng ban thuộc khối văn phòng, khối tài chính, khối nghiệp vụ tư vấn tài chính, môi giới chứng khoán, sàn giao dịch.
 - Phân vùng các Chi nhánh, trực tuyến của công ty kết nối VPN site-to-site qua môi trường Internet hoặc kết nối WAN về hệ thống mạng chính của công ty.
 - Phân vùng kết nối với trung tâm giao dịch/ sở giao dịch, kết nối ngân hàng.
 - Ngoài ra Apec Securities còn trang bị hệ thống tổng đài VoiceIP hiện đại của hãng sản xuất điện thoại nổi tiếng Siemen.
 - Hệ thống được trang bị tại tất cả các chi nhánh trong cả nước giúp cho việc kết nối thông suốt và liên tục mà không mất chi phí.
- **Về giải pháp giao dịch:**
 - Từ khi thành lập APEC Securities sử dụng giải pháp giao dịch BOSCO do FPT phát triển. Để đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng lớn mạnh của thị trường chứng khoán Việt Nam, APEC đã triển khai thành công và đi vào ứng dụng phần mềm lõi INDEX mới hiện đại do FPT cung cấp và triển khai, có khả năng ứng dụng các giao dịch hiện đại, phần mềm có khả năng kết nối đồng nhất với các trung tâm giao dịch chứng khoán/ sở giao dịch chứng khoán, khả năng kết nối với các ngân hàng.
 - **Về nhân lực công nghệ thông tin:**
 - Với đội ngũ IT giàu kinh nghiệm đã và đang đảm bảo vai trò và chức năng nhằm đáp ứng phục vụ hoạt động CNTT cho công ty ổn định, an toàn và phản ứng kịp thời với mọi sự cố xảy ra nhằm không làm gián đoạn hoạt động kinh doanh, gián đoạn việc phục vụ khách hàng, ảnh hưởng xấu đến danh tiếng cũng như gây thiệt hại về kinh tế cho công ty. Nhằm đẩy mạnh vai trò ứng dụng công nghệ thông tin, công ty đang tiếp tục có những chính sách thu hút đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin trẻ và năng động, tạo nên lớp kế thừa bền vững cho công ty.



5.5 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

APEC Securities luôn đầu tư cho các sản phẩm mới phục vụ cho hoạt động môi giới:

- Các bộ sản phẩm giao dịch trực tuyến qua Internet.
- Nghiên cứu và chuẩn bị cho giao dịch ký quỹ.
- Kết nối trực tuyến với HOSE và HNX
- Kết nối với hệ thống giao dịch chưa niêm yết tại HNX
- Nghiên cứu thành lập các Trung tâm thông tin và dịch vụ khách hàng trên toàn quốc.

- **Các chiến lược phát triển**

Để thực hiện mục tiêu phát triển nêu trên, APEC Securities xây dựng và đang thực hiện các chiến lược phát triển cụ thể sau đây:

Chiến lược phát triển mạng lưới:

- Tính đến thời điểm hiện nay ngoài Hội sở chính tại tầng 8 – Toà nhà VCCI, APEC Securities có 02 Chi nhánh, 01 phòng giao dịch tại các Thành phố lớn trong cả nước. Ngoài việc mở phòng giao dịch độc lập trực thuộc APEC Securities có chiến lược hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước để phát triển theo hướng toàn cầu hóa, đa dạng đối tác, đa dạng sản phẩm.

Chiến lược phát triển sản phẩm, dịch vụ & phát triển khách hàng:

- Bên cạnh việc phát triển mạng lưới của mình, APEC Securities cũng đồng thời phát triển sản phẩm và dịch vụ cho các Nhà đầu tư như: Các dịch vụ thu xếp vốn, bảo lãnh phát hành cho doanh nghiệp, quản lý tài sản và tư vấn đầu tư cho các tổ chức và cá nhân là các dịch vụ đang và sẽ được tập trung nguồn lực phát triển trong giai đoạn sắp tới
- APEC Securities phát triển mạng lưới các đối tác chiến lược ở các thị trường khác nhau, các lĩnh vực khác nhau thông qua hợp tác toàn diện để đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất cho cả doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Chiến lược Phát triển Giao dịch trực tuyến (Trading Online):

- Hiện nay các giao dịch qua hệ thống Trading Online của công ty ngày một tăng lên. Hơn nữa, sử dụng dịch vụ giao dịch qua Trading Online sẽ giúp khách hàng tiết kiệm được thời gian đi lại, không ảnh hưởng đến công việc hàng ngày tại công sở hay nhà riêng. Trading Online đã và đang là xu thế phát triển ở Việt Nam cũng như tại rất nhiều các nước khác trên thế giới.
- Với việc đánh giá nhu cầu và cơ hội phát triển hệ thống Trading Online tại thị trường chứng khoán Việt Nam. APEC Securities đặt mục tiêu cho mình là trở thành một trong số những công ty chứng khoán có hệ thống Trading Online đứng đầu Việt Nam.

5.6 Hoạt động marketing

Thị trường chứng khoán Việt Nam có số lượng công ty chứng khoán ngày gia tăng cùng sự cạnh tranh của nhiều định chế tài chính trong và ngoài nước có lợi thế hơn về kinh nghiệm, tài chính. Trong bối cảnh này, APEC Securities xác định phát triển và quảng bá thương hiệu doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh, phong cách riêng của Công ty là một trong những mục tiêu được ưu tiên chú trọng đầu tư.

Cùng việc phát triển và hoàn thiện những sản phẩm dịch vụ, tạo cho nhà đầu tư các tiện ích trong giao dịch cũng như sự hỗ trợ vượt trội về tài chính, APEC Securities đã triển khai nhiều hoạt động Marketing thu hút sự tham gia của nhiều nhà đầu tư mới gia nhập thị trường chứng khoán và tạo sự thân thiết, tin tưởng, gắn bó của những khách hàng cũ.

Song song với các hoạt động hướng tới khách hàng, tập trung xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong nội bộ công ty, phát huy tính đoàn kết, tinh thần tương trợ và tăng cường sức mạnh tập thể cũng là một mục tiêu mà Công ty nỗ lực thực hiện.

APEC Securities định hướng trở thành công ty chứng khoán bán lẻ tốt nhất, có mạng lưới rộng, sản phẩm dịch vụ đa dạng đáp ứng đầy đủ nhu cầu của đông đảo nhà đầu tư chứng khoán trên toàn quốc. Bằng giá dịch vụ được xây dựng với mức cạnh tranh cao nhất là một trong những chiến lược quan trọng để hướng tới số lượng lớn các nhà đầu tư cá nhân. Chất lượng dịch vụ tốt, sản phẩm đa dạng, nhiều tiện ích, ứng dụng công nghệ cao với mức giá cạnh tranh luôn được APEC Securities cam kết sẽ mang đến cho các nhà đầu tư.

Các hoạt động Marketing chủ yếu

- Xây dựng hệ thống mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch tại các tỉnh thành trọng điểm trên toàn quốc để tăng khả năng tiếp cận với khách hàng.
- Xây dựng hệ thống nhận dạng thương hiệu: logo, biểu hiệu, quây giao dịch, màu sắc.... đồng nhất trên toàn bộ hệ thống chi nhánh và phòng giao dịch của APEC Securities. Công ty đã tiến hành các thủ tục đăng ký bản quyền nhãn hiệu.
- Hợp tác với những doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam và trên thế giới, cùng hợp tác để phát triển sản phẩm, thương hiệu và khách hàng.
- Hợp tác với những ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam như BIDV, AGRIBANK, TECHCOMBANK, HABUBANK, MARITIME BANK... để cùng phát triển khách hàng và triển khai những dịch vụ tiện ích, hỗ trợ nhà đầu tư.
- Tham gia trực tiếp và cung cấp thông tin, bài phân tích chuyên sâu cho các bản tin thời sự, các chương trình truyền hình về thị trường chứng khoán, các báo, tạp chí chuyên ngành nhằm khẳng định năng lực, nâng cao thương hiệu và vị thế của APEC Securities.
- Xây dựng và thực hiện các chiến lược quảng cáo, giới thiệu sản phẩm dịch vụ, quảng bá hình ảnh và hoạt động của Công ty qua báo chí, truyền hình và các chương trình hội nghị khách hàng.
- Tổ chức các chương trình khuyến mãi lớn, hấp dẫn, phù hợp với tình hình thị trường trong từng giai đoạn cũng là một trong những hoạt động Marketing lớn của Công ty trong việc thu hút khách hàng và mở rộng thương hiệu.

- Xây dựng Bản tin Chứng khoán APEC dành cho nhà đầu tư đồng thời nâng cấp, hoàn thiện Website của Công ty nhằm cung cấp cho nhà đầu tư thông tin nhanh, đầy đủ, hiệu quả với các tính năng vượt trội.
- Liên tục tổ chức các buổi hội thảo về thị trường và đầu tư chứng khoán, phổ biến kiến thức chứng khoán nhằm mục đích hỗ trợ thông tin, kiến thức cho các nhà đầu tư qua đó nâng cao thương hiệu Công ty, phát triển khách hàng tại tất cả các tỉnh thành trọng điểm trên toàn quốc.
- Liên tục nâng cấp và cải tiến chất lượng dịch vụ, cung cấp cho nhà đầu tư những tiện ích và phương thức giao dịch hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí. Các dịch vụ hỗ trợ tài chính cũng được triển khai đầy đủ với tất cả các nghiệp vụ mà UBCKNN cấp phép.
- Tổ chức những buổi dã ngoại, sinh nhật tập thể và các chương trình giao lưu giữa các khối, phòng, ban, chi nhánh của Công ty nhằm nâng cao hiểu biết và tinh thần tập thể trong nội bộ Công ty.

Các hoạt động quan hệ công chúng

Là công ty chứng khoán với số lượng khách hàng lớn, APEC Securities nhận thức rất rõ tầm quan trọng của các hoạt động quan hệ công chúng, quan hệ với nhà đầu tư, quan hệ với cổ đông. Trên thực tế, niềm tin của các cổ đông, hình ảnh của Công ty với nhà đầu tư, với công chúng đã được liên tục gây dựng và gìn giữ qua các hoạt động giao tiếp, đối thoại trực tiếp với Ban Lãnh đạo, các cán bộ chủ chốt và qua các việc làm công khai, minh bạch và trung thực về các thông tin tài chính, báo cáo phân tích. Đồng thời, Công ty có bộ phận chuyên trách để nhanh chóng phản hồi, giải quyết mọi thắc mắc, vấn đề từ phía nhà đầu tư và cổ đông của Công ty.

Ngoài ra, Công ty liên tục tổ chức các khóa đào tạo cơ bản, chuyên sâu về thị trường chứng khoán nhằm mục đích hỗ trợ thêm kiến thức, tin tức và các thông tin chuyên ngành cho nhà đầu tư. Các buổi hội thảo về từng chuyên đề riêng đang được đồng đạo nhà đầu tư quan tâm cùng với các ý kiến, nhận định của những chuyên gia về tài chính, chứng khoán được Công ty tổ chức kịp thời giúp nhà đầu tư tại APEC Securities có những quyết định đầu tư hiệu quả.

5.7 Danh sách Khách hàng dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp

STT	Khách hàng	Nội dung tư vấn	Thời gian thực hiện
1	Công ty cổ phần Bạch Đằng	Chào bán ra công chúng	Năm 2007
2	Công ty TMCP Hàng Hải	Chào bán ra công chúng	Năm 2007
3	Công ty CP xây dựng Bảo Tàng HCM	Chào bán ra công chúng	Năm 2007
4	Công ty CP xây dựng Bảo Tàng HCM	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
5	Công ty CP HTKT Sông Hồng	Tư vấn tăng vốn	Năm 2007
6	Công ty CP gạch men Thanh Thanh	Chào bán ra công chúng	Năm 2007
7	Công ty CP Lilama 69-2	Chào bán ra công chúng	Năm 2007
8	Công ty CP Tradimexco	Tư vấn cổ phần hóa	Năm 2007
9	Công ty CP Lilama 69-2	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
10	Công ty CP Xây dựng 9 Thăng Long	Đăng ký công ty đại chúng và tăng vốn điều lệ	Đang thực hiện
11	Công ty CP ống sợi thủy tinh Vinaconex	Chào bán ra công chúng	Năm 2007
12	Công ty CP ống sợi thủy tinh Vinaconex	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
13	Công ty CP Lilama 45-3	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
14	Công ty CP Lilama 45-3	PR	Năm 2008
15	Tổng công ty CP XNK Lương thực Foodinco	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
16	Công ty CP Trường Thành	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
17	Công ty CP xây dựng điện VNECO 1	Tư vấn niêm yết	Đang thực hiện
18	Công ty CP chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
19	Công ty CP xây dựng điện VNECO 2	Chào bán ra công chúng	Năm 2008

20	Công ty CP xây dựng điện VNECO 2	Tư vấn niêm yết	Đang thực hiện
21	Công ty cổ phần Lilama 69-3	Chào bán ra công chúng	Đang thực hiện
22	Công ty CP Xi măng Thái Bình	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
23	Công ty CP Nồi hơi Việt Nam	Chào bán ra công chúng	Năm 2008
24	Cty CP khai thác đá Thừa Thiên Huế	Tư vấn phát hành riêng lẻ, cho đối tác chiến lược	Năm 2008
25	Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai	Tư vấn thành lập công ty cổ phần	Năm 2008
26	Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương	Tư vấn niêm yết	Năm 2008
27	Công ty Cổ phần Vận tải Biển và Hợp tác lao động quốc tế Sài Gòn	Tư vấn phát hành	Năm 2008
28	Công ty Cổ phần Điện cơ	Tư vấn phát hành	Năm 2008
29	Công ty Cổ phần TNHH Niềm Tin	Tư vấn chuyển đổi hình thức sở hữu	Năm 2008
30	Công ty Cổ phần CIENCO 595	Cổ phần hoá, đấu giá CP	Năm 2009
31	Công ty Dệt may Hoàng Thị Loan	Đăng ký Giao dịch UPCoM	Năm 2009
32	Công ty Dược phẩm Medipharco – Ternyna	Đăng ký Giao dịch UPCoM	Năm 2009
33	Công ty Cổ phần Rượu Bia Nước Giải khát Hà Nội HABECO	Đăng ký Giao dịch UPCoM	Năm 2009
34	Công ty CP xây dựng điện VNECO 2	Tư vấn niêm yết	Năm 2009
35	Công ty CP xây dựng điện VNECO 6	Tư vấn niêm yết	Đang thực hiện
36	Công ty CP Xây dựng Thừa Thiên Huế	Lưu ký TTLK	Năm 2009
37	Công ty CP Đầu tư & Xây lắp PVC-IC	Niêm yết	Đang thực hiện
38	Công ty Cổ phần SARA	Niêm yết bổ sung	Đang thực hiện

Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2007-2009

Đơn vị: đồng

T T	Danh mục	Năm 2007	Năm 2008	% Tăng/ Giảm 2008/'07	Năm 2009	% Tăng/ Giảm 2009/'08
1	Tổng giá trị tài sản	501.544.211.513	310.141.331.617	(38,16)	491.897.210.132	58,60
2	Doanh thu thuần	84.351.534.834	44.676.265.163	(47,04)	111.218.291.082	148,94
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42.388.926.188	(77.602.228.995)	-	8.998.248.414	-
4	Lợi nhuận khác	(2.808.807.531)	89.873.282	-	1.106.280.600	1.130,93
5	Lợi nhuận trước thuế	39.580.118.657	(77.512.355.713)	-	10.104.529.014	-
6	Lợi nhuận sau thuế	28.682.946.922	(77.512.355.713)	-	8.774.128.013	-
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.413			337	
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-		-	

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Nguyên nhân tăng đột biến về chỉ tiêu tài chính năm 2009 so với năm 2008:

- Tổng giá trị tài sản của năm 2009 tăng so với năm 2008 là do nguyên nhân chính như sau:
 - Lợi nhuận sau thuế năm 2009 đạt 8,77 tỷ đồng làm giảm khoản lỗ lũy kế từ năm 2008.
 - Hoạt động giao dịch của nhà đầu tư năm 2009 nhiều hơn nên số tiền ký quỹ của nhà đầu tư lớn hơn (111,32 tỷ năm 2009 so với 71,28 tỷ năm 2008)
 - Số dư vay ngắn hạn năm 2009 là 96,30 tỷ đồng trong khi năm 2008 không có.
- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 đạt lợi nhuận sau thuế 8,77 tỷ đồng, tăng so với khoản lỗ năm 2008 (77,51 tỷ đồng) là do một số nguyên nhân chủ yếu sau:
 - Hệ thống các chi nhánh, phòng giao dịch và gần 40 đại lý nhận lệnh tại các tỉnh thành trên toàn quốc năm 2009 đã hoạt động mạnh mẽ và đạt hiệu quả cao.
 - Công ty đã chủ động thực hiện nhiều biện pháp để phục khách hàng một cách tốt nhất và phù hợp với sự biến động của thị trường như: dịch vụ cho vay hỗ trợ nhà đầu tư về tài chính, các chương trình phân tích, khuyến nghị nhà đầu tư kịp thời trước những thời điểm biến động mạnh của thị trường, đảm bảo khách hàng đầu tư an toàn và hiệu quả cao. Dịch vụ chăm sóc khách hàng

gồm nhiều chương trình quà tặng, quan tâm chia sẻ với khách hàng lúc khó khăn đã được Công ty đặc biệt quan tâm thực hiện.

- Công ty đã xây dựng thành công đội ngũ cán bộ nhân viên môi giới và tư vấn đầu tư chuyên nghiệp, tạo dựng được niềm tin và uy tín đối với nhà đầu tư, do vậy đã thu hút được đông đảo nhà đầu tư lớn đến mở tài khoản và giao dịch với APEC Securities.

Do vậy, doanh thu thuần hoạt động kinh năm 2009 của APEC Securities đạt 111,21 tỷ đồng, tăng trưởng 148.94% so với năm 2008 đạt 44,67 tỷ đồng. Trong đó, năm 2009 doanh thu hoạt động môi giới đạt 42,64 tỷ đồng, tăng trưởng 300% so với năm 2008 đạt 14,81 tỷ đồng; doanh thu hoạt động kinh doanh vốn đạt 23,15 tỷ đồng; doanh thu hoạt động chuyển nhượng quyền hợp tác góp vốn đầu tư khu đô thị Nam An Khánh số tiền là 36,21 tỷ đồng.

Mặt khác, thị trường chứng khoán năm 2009 thuận lợi hơn nhiều so với năm 2008, là năm khó khăn nhất của thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự khó khăn của thị trường đã tác động đến tất cả các công ty chứng khoán nói chung cũng như APEC Securities nói riêng. Năm 2008, chi phí hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn lên tới 70,63 tỷ đồng, chi phí dự phòng là 19,20 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong tổng chi phí hoạt động kinh doanh năm 2008.

Thuận lợi, khó khăn hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty năm 2009:

- Thuận lợi:

- Công ty đã hoàn thiện hệ thống phần mềm Core mới cùng với hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại đã giúp công ty quản lý hiệu quả hơn 20.000 tài khoản của khách hàng.

- Công ty thành công khi đưa ra một số sản phẩm phục vụ nhà đầu tư: Giao dịch trực tuyến, Bản phân tích và nhận định thị trường hàng ngày.

- Hệ thống các chi nhánh của công ty đã đi vào hoạt động hiệu quả.

- Sự bứt phá của thị trường chứng khoán Việt Nam trong Quý II năm 2009 nhờ các chính sách nới lỏng tiền tệ và từ gói hỗ trợ kích cầu của Chính phủ.

- Đặc biệt là sự đoàn kết của tập thể CBVN và Ban lãnh đạo công ty đã giúp công ty vượt qua những khó khăn trong năm 2009.

- Khó khăn:

- Thị trường chứng khoán những tháng đầu năm 2009 vẫn còn trong tình trạng ảm đạm, giá trị giao dịch thấp ảnh hưởng đến doanh thu của công ty.

- Sự cạnh tranh ngày càng lớn giữa các công ty chứng khoán trong ngành.

- Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2009 có những giai đoạn biến động, đảo chiều bất ngờ tác động đến mảng tự doanh chứng khoán; do vậy năm 2009, Công ty chưa tập trung nhiều vào hoạt động tự doanh và hiệu quả còn hạn chế.

6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2009

Tình hình kinh tế năm 2009:

Từ năm 2008, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu tác động mạnh tới nền kinh tế Việt Nam. Với mục tiêu ưu tiên là ngăn chặn suy giảm kinh tế, bảo đảm an ninh xã hội trong năm 2009 Chính phủ đã tập trung thực hiện các gói kích cầu đầu tư và tiêu dùng; đồng thời chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện ác dự án, công trình trọng điểm nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2009 theo giá thực tế ước tính tăng 15,3% so với năm 2008 và bằng 42,8% GDP. Chính phủ đã đưa ra hàng loạt chính sách nhằm kích cầu, thúc đẩy nền kinh tế phát triển, ngăn chặn lạm phát như miễn giảm, giãn thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng...), hỗ trợ lãi suất trung, trung và dài hạn (cho các doanh nghiệp, đề án ứng theo các tiêu thức quy định) và đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng công cộng. Do vậy, nền kinh tế đã dần hồi phục, lạm phát đã được đẩy lùi, thâm hụt cán cân thương mại giảm, ổn định được kinh tế vĩ mô... Tốc độ tăng GDP đã tăng dần qua các quý, tính chung cả năm 2009, tổng sản phẩm trong nước tăng 5,32%; chỉ số lạm phát năm 2009 đã đạt mức thấp hơn 2 con số, thâm hụt cán cân thương mại ít hơn năm 2008.

Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam qua các quý và cả năm 2009:

Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Cả năm 2009
3,14%	4,46%	6,04%	6,9%	5,32%

Nguồn: Thông cáo báo chí ngày 31/12/2009 về Số liệu thống kê kinh tế xã hội năm 2009 của Tổng cục Thống kê.

Tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều khó khăn trong quá trình hồi phục như thị trường xuất khẩu vẫn tiếp tục chịu sự ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng, tăng trưởng tín dụng đạt mức cao, chỉ số CPI những tháng cuối năm 2009 có chiều hướng biến động phức tạp, có khả năng sẽ tăng cao trong những tháng cuối năm 2009 và tiếp tục trong năm 2010.

Cuối năm 2009, thị trường tiền tệ tín dụng cũng có nhiều biến động phức tạp, khó lường như: huy động vốn gặp khó khăn, các ngân hàng chạy đua trong việc nâng lãi suất huy động, tỷ giá ngoại tệ cũng biến động khó lường, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng đã tăng quá cao, nhiều ngân hàng đã ngừng hoạt động cho vay...

Tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam:

Trong giai đoạn nền kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng kinh tế, thêm ảnh hưởng tình hình vĩ mô trong nước và chính sách thắt chặt tiền tệ tín dụng, thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2008 đã sụt giảm mạnh, trở thành thị trường sụt giảm mạnh nhất trong khu vực. Chỉ số VN-Index đã sụt giảm mạnh từ 927,02 điểm xuống còn 315,62 điểm; tương đương 65,95%; chỉ số HASTC-Index giảm mất 323,55 điểm xuống còn 105,12 điểm, tương đương 67,51%. Hầu hết các ngành đều có mức giảm điểm từ 55% đến gần 80%, trong đó ngành thủy sản ghi nhận mức mất điểm sâu nhất lên tới 78% (Theo báo Đầu tư chứng khoán, số ra ngày 18/01/2009). Thanh khoản trên thị trường giảm mạnh, giá trị giao dịch trung bình trên sàn HOSE chỉ còn 463 tỷ đồng/phiên, so với mức 767 tỷ đồng/phiên trong năm 2007.

Đầu năm 2009, hai chỉ số này vẫn còn tiếp tục giảm. Đến ngày 24/02/2009, Vn-Index giảm xuống 235,50 điểm. Từ cuối quý I/2009, theo đà hồi phục của nền kinh tế, thị trường chứng khoán cũng có những bước phục hồi ngoạn mục, đạt mức cao nhất trong khu vực. Tính từ thời điểm 24/02/2009, đến thời điểm 22/10/2009, chỉ số VN-Index tăng lên 624,10 điểm, tương đương 165,01%; chỉ số HNX-Index tăng lên 218,38 điểm, tương đương tăng 179,76%.

Từ cuối tháng 10/2009, đã xuất hiện những bất ổn trong kinh tế vĩ mô như: tăng trưởng tín dụng quá nóng (đến cuối tháng 10/2009 đạt mức 33,29%), tình hình lạm phát đang dần trở lại (đến cuối tháng 11/2009, chỉ số CPI đã tăng lên trên 7%), thâm hụt cán cân thương mại và ngân sách tăng mạnh..., thị trường chứng khoán sau một thời gian tăng mạnh đã sụt giảm do những khó khăn từ nền kinh tế vĩ mô. So với thời điểm 22/10/2009, đến ngày 15/12/2009, chỉ số VN-Index đã giảm xuống còn 459,44 điểm, tương đương giảm 26,38%, chỉ số HASTC-Index giảm xuống còn 143,61 điểm, tương đương 34,24%.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**7.1 Vị thế của Công ty trong ngành****a. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ của APEC ở mức trung bình so với các Công ty chứng khoán khác. Tuy nhiên công ty luôn sử dụng vốn của mình hiệu quả, do vậy lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2007 đạt trên 28 tỷ đồng, năm 2009 đạt gần 9 tỷ đồng.

b. Thị phần môi giới và khả năng cạnh tranh:

Đến cuối tháng 12 năm 2009, APEC Securities đã quản lý hơn 20.000 tài khoản của nhà đầu tư. Thị phần môi giới của công ty luôn nằm trong nhóm 20 công ty chứng khoán có giá trị

giao dịch lớn nhất trên tổng số 105 công ty chứng khoán đã được cấp phép. Thị phần môi giới của công ty đã tăng đột biến trong năm 2007 và tiếp tục đà tăng trưởng mạnh trong năm 2008, 2009. Cho đến nay, công ty luôn giữ vững thị phần toàn thị trường và so với các công ty chứng khoán ra đời sau 1/1/2006 thì công ty chứng khoán APEC Securities luôn nằm trong nhóm 10 công ty có thị phần môi giới lớn nhất và có doanh thu môi giới lớn nhất.

c. Khả năng phát triển trong thời gian tới:

Với chiến lược chiếm lĩnh thị phần tại những tỉnh thành có tiềm năng lớn, APEC Securities dự kiến sẽ mở rộng thêm nhiều chi nhánh tại các tỉnh thành trong thời gian tới. Đây là một hướng đi nhằm tận dụng lợi thế về uy tín, thương hiệu, mối quan hệ rộng rãi của APEC Securities để nhanh chóng thu hút được một lượng khách hàng cho công ty.

Hệ thống công nghệ thông tin hiện đại: Từ khi vừa mới thành lập, công ty đã nhận thức được việc đầu tư vào IT là mục tiêu hàng đầu của công ty. Một mặt nó đáp ứng yêu cầu quản lý mạng lưới và khách hàng ngày càng mở rộng của công ty. Mặt khác hệ thống cũng đáp ứng các đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng. APEC Securities là công ty thứ 2 trên thị trường chứng khoán cho phép nhà đầu tư giao dịch qua Internet.

Con người: Biết rằng con người là giá trị cốt lõi của doanh nghiệp nên ngay từ khi thành lập công ty đã có những chính sách nhân sự đúng đắn, phù hợp giúp công ty thu hút được những chuyên viên tài chính có trình độ và tâm huyết gắn bó với công ty, và giúp công ty duy trì được bộ máy nhân sự ổn định tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các nghiệp vụ của công ty.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

TTCK Việt Nam đã vận hành được 9 năm. Sự ra đời của TTCK đánh dấu một sự phát triển mới của nền kinh tế Việt Nam và là một tác nhân quan trọng thúc đẩy nền kinh tế phát triển cũng như quá trình hội nhập kinh tế, xã hội của Việt Nam.

Nhìn vào quá trình phát triển của TTCK có thể thấy rõ hai giai đoạn: Giai đoạn thị trường điển hình từ năm 2000 – 2005 và giai đoạn tăng trưởng từ 2006 đến nay, trước giai đoạn 2008 khi TTCK sụt giảm một phần do tác động xấu của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Năm 2009, nhờ những giải pháp quan trọng, đồng bộ và quyết liệt của Chính phủ cũng như những giải pháp mà Bộ Tài chính đã triển khai, TTCK đã phục hồi và đóng góp tích cực cho việc huy động vốn trong và ngoài nước, trở thành động lực kích cầu và tăng trưởng kinh tế.

Theo Báo cáo tổng kết của Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước ngày 22/01/2010, giá trị giao dịch bình quân năm 2009 đạt 2.500 tỷ đồng/phiên, lớn gấp 3 lần so với mức bình quân năm 2008. Mức vốn hóa toàn thị trường tính đến cuối tháng 12/2009 là 620 nghìn tỷ đồng, tương đương gần 38% GDP năm 2009. Mức vốn hóa năm 2009 đã tăng gấp 3 lần so với thời điểm cuối năm 2008 (225 nghìn tỷ đồng). Số lượng công ty niêm yết tăng hơn 30% (457 công ty) và số lượng tài khoản tăng hơn 50% so với năm 2008 (đạt 793 nghìn tài khoản).

Trong chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam đến 2010 tầm nhìn 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 128/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 đã đặc biệt chú trọng đến việc phát triển thị trường chứng khoán thành một kênh dẫn vốn và huy động vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế Việt Nam. Một số mục tiêu cụ thể của chiến lược như:

- Đưa tổng giá trị vốn hóa thị trường đạt 50% đến 70% vào năm 2020 đối với thị trường cổ phiếu niêm yết và thu hẹp thị trường tự do
- Chú trọng phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ để làm nền tảng cho việc phát triển thị trường trái phiếu công ty.
- Tái cấu trúc thị trường chứng khoán, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng phục vụ thị trường: hệ thống giao dịch, hệ thống đăng ký, lưu ký, thanh toán và bù trừ.
- Định chế hóa thị trường để tập trung phát triển một cơ sở cầu chứng khoán ổn định, bền vững và chuyên nghiệp thông qua các định chế trung gian thị trường...

Tóm lại, với những dự báo lạc quan về tăng trưởng kinh tế, sự gia tăng cả về lượng và chất của nguồn cung chứng khoán trên thị trường; không ngừng hoàn thiện hệ thống pháp luật theo những chuẩn mực khu vực và quốc tế, sự quan tâm ngày càng lớn của nhà đầu tư nước ngoài; TTCKVN hứa hẹn sẽ mở ra nhiều cơ hội đầu tư mới hấp dẫn cho các nhà đầu tư.

Đánh giá APEC Securities theo mô hình SWOT

<u>Điểm mạnh</u>	<u>Điểm yếu</u>
<ul style="list-style-type: none">- Chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của TTCK Việt Nam trên cơ sở tập trung nguồn nhân lực chất lượng cao và tạo giá trị gia tăng bền vững cho khách hàng;- Thương hiệu APEC Securities đã được khẳng định và tạo nên uy tín trong nước.- Các đối tác hiện nay là các công ty có tên tuổi trên thị trường	<ul style="list-style-type: none">- Khó khăn trong việc tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng tốc độ phát triển nhanh của APEC Securities.- Do hệ thống CNTT của TTCKVN chưa ổn định nên Công ty gặp trở ngại trong việc hoạch định chiến lược phát

<p>tài chính trong nước và quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế hoạt động năng động, thích nghi nhanh với các thay đổi của môi trường kinh doanh và đòi hỏi của khách hàng; - Đội ngũ chuyên viên trẻ, chuyên nghiệp, nhiệt tình với công việc, được đào tạo cơ bản tại các trường đại học danh tiếng trong nước và quốc tế. - Là Công ty đầu tiên áp dụng những kỹ thuật công nghệ cao trong giao dịch chứng khoán. 	<p>triển công nghệ thông tin.</p>
<p><u>Cơ hội</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Niềm tin của nhà đầu tư đối với TTCK Việt Nam nói chung và APEC Securities nói riêng là rất tốt; - Nhu cầu huy động vốn cho nền kinh tế trong thời gian sắp tới sẽ tăng cao; - Thị trường chứng khoán đang phát triển theo hướng bền vững và dần dần trở thành kênh huy động vốn hiệu quả đối với nhiều doanh nghiệp - Chương trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước vẫn đang được Chính phủ thúc đẩy và triển khai nhanh chóng; - Thị trường cho các dịch vụ của công ty chứng khoán là thị trường có tốc độ tăng trưởng tương đối cao. - Nhận thức của thị trường về vai trò nhà tư vấn tài chính đang và sẽ tiếp tục được nâng cao. 	<p><u>Thách thức</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thị trường chứng khoán phát triển quá nhanh trong thời gian ngắn nên sẽ dễ có những biến động bất thường do chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố; - Số lượng công ty chứng khoán tương đối nhiều so với quy mô của thị trường dẫn tới cạnh tranh tương đối gay gắt đặc biệt trong các lĩnh vực môi giới và tư vấn doanh nghiệp - Hiểu biết của doanh nghiệp và nhà đầu tư về các dịch vụ và sản phẩm tài chính, đầu tư còn tương đối hạn chế

7.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Định hướng phát triển của Công ty

Chiến lược vốn

Với mục tiêu trở thành Tập đoàn đầu tư tài chính hàng đầu, quy mô vốn hoạt động là một vấn đề vô cùng quan trọng. Năm 2010, APEC Securities có kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 260 tỷ đồng lên 390 tỷ đồng. Trong kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn đến năm 2011, vốn điều lệ APEC Securities sẽ tăng lên 500 tỷ đồng. Trong chiến lược huy động cũng như sử dụng vốn, APEC Securities luôn cân nhắc, tính toán các phương án nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cổ đông cao nhất.

Mạng lưới

Ngoài việc mở chi nhánh, phòng giao dịch độc lập trực thuộc APEC Securities, APEC Securities có chiến lược hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước để phát triển APEC Securities theo hướng đa dạng đối tác, đa dạng sản phẩm. Việc thành lập các Chi nhánh trong thời gian vừa qua là bước khởi đầu cho chiến lược ấy.

Công nghệ

Công nghệ được coi là yếu tố được ưu tiên phát triển tại APEC Securities. APEC Securities hiện đang triển khai phát triển và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đồng bộ theo chuẩn quốc tế, đảm bảo cung cấp các công cụ hữu hiệu cho các hoạt động giao dịch – bao gồm: Giao dịch trực tuyến, Dịch vụ nhắn tin SMS, Chương trình Quản lý giao dịch, Quản lý đầu giá, Đăng ký mở tài khoản trực tuyến, Đăng ký Rút tiền qua Internet, Quản lý nhân sự, Quản lý tài sản, Quản lý rủi ro, Kế toán, Quản lý hồ sơ khách hàng, Website ..v.v... APEC Securities cũng đang đầu tư hàng triệu đô la Mỹ vào việc nâng cấp hệ thống phần mềm giao dịch mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng.

Dịch vụ

Bên cạnh việc phát triển mạng lưới của mình, APEC Securities cũng đồng thời phát triển sản phẩm và dịch vụ cho các Nhà đầu tư như: Các dịch vụ thu xếp vốn, bảo lãnh phát hành cho doanh nghiệp, quản lý tài sản và tư vấn đầu tư cho các tổ chức và cá nhân là các dịch vụ đang và sẽ được tập trung nguồn lực phát triển trong giai đoạn sắp tới.

APEC Securities phát triển mạng lưới các đối tác chiến lược ở các thị trường khác nhau, các lĩnh vực khác nhau thông qua hợp tác toàn diện để đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất cho cả doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Hiện nay số lượng các giao dịch qua dịch vụ giao dịch trực tuyến của công ty đang tăng lên đáng kể. Vì vậy thị trường cho giao dịch trực tuyến phát triển là rất tiềm năng. Đối tượng tham gia mua bán CK tập trung chủ yếu ở các thành phố, thị xã .. những nơi đã có hạ tầng về Internet phát triển và là những thị trường tài chính lớn.

Việc giao dịch qua internet sẽ giúp khách hàng tiết kiệm được thời gian đi lại, không ảnh hưởng đến công việc hàng ngày tại công sở hay nhà riêng. Rõ ràng giao dịch trực tuyến sẽ mang lại sự tiện lợi cho những đối tượng này và đây là sản phẩm mà họ hướng tới khi cảm thấy thực sự tin cậy. Trading Online đã và đang là xu thế phát triển ở Việt Nam cũng như tại rất nhiều các nước khác trên thế giới.

Đầu tư

Đối với các hoạt động đầu tư tự doanh và tư vấn đầu tư cho khách hàng, APEC Securities chủ trương lựa chọn các doanh nghiệp ổn định, phát triển bền vững, không đầu tư chạy theo các xu thế ngắn hạn của thị trường. Cùng với các đối tác và khách hàng, APEC Securities sẽ tập trung nguồn lực để có thể đầu tư đủ lớn, trực tiếp tham gia giám sát và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm tạo dựng giá trị gia tăng và tối đa hóa lợi nhuận cho công ty cũng như nhà đầu tư.

Nhân sự

APEC Securities xác định việc phát triển nguồn lực là yếu tố cơ bản đảm bảo sự thành công cho công ty trong tương lai. APEC phát triển chiến lược nhân sự năng động nhằm thu hút được những cá nhân xuất sắc tham gia và gắn bó lâu dài với công ty. Chiến lược nhân sự của công ty có thể được tóm tắt bao gồm việc tuyển dụng đa kênh nhằm tìm kiếm vào những cá nhân có năng lực và phẩm chất đạo đức phù hợp, trọng dụng và mạnh dạn phân quyền cho các cá nhân được tuyển dụng và chính sách đãi ngộ thích hợp, bao gồm cả việc chia sẻ lợi nhuận hoạt động nhằm khuyến khích và giữ chân các cán bộ có năng lực. Hiện nay APEC Securities đang tập trung tuyển những chuyên viên Việt Nam đã từng học tập và làm việc ở nước ngoài cũng như những chuyên viên nước ngoài về tài chính, đầu tư, để tập trung phát triển và khai thác thị trường quốc tế như Nhật Bản, Châu Âu và Bắc Mỹ.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình, tổng số lượng người lao động trong Công ty tính đến thời điểm 31/12/2009 là 102 người, trong đó:

Đơn vị: người

Danh mục	31/12/2009	Tỷ lệ	31/12/2008	Tỷ lệ
- Đại học và trên Đại học	94	92.16%	119	92,97%
- Cao đẳng	2	1.96%	2	1,56%
- Trung cấp	1	0.98%	3	2,34%
- Học vấn 12/12	5	4.90%	4	3,13%
- Lao động phổ thông	0	0.00%	0	0,00%
Tổng cộng	102	100,00%	128	100,00%

Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

8.2. Chính sách đối với người lao động

Chính sách việc làm

Tạo cơ hội làm việc công bằng cho tất cả mọi nhân viên của Công ty cũng như cho tất cả những người xin vào làm việc ở Công ty. Không một nhân viên nào làm việc ở bất kể bộ phận nào của Công ty bị phân biệt đối xử vì tôn giáo, đảng phái, dân tộc, tuổi tác, giới tính, tàn tật, hay tính trạng của quá khứ.

Chính sách của Công ty là tạo cơ hội làm việc bình đẳng và tuyển dụng nhân viên trên một cơ sở duy nhất đó là khả năng và trình độ đáp ứng nhu cầu công việc cần đảm đương. Công ty chỉ chọn những có năng lực và phù hợp nhất để đảm đương các cương vị làm việc thích hợp.

Mọi nhân viên được tuyển dụng vào Công ty đều phải qua thời gian thử việc và thử thách. Mục đích của thời gian này là để nhân viên mới đánh giá xem họ có thật sự phù hợp và thích ứng với công việc cũng như cơ hội mà Công ty cung cấp hay không. Mặt khác, đây cũng là thời gian giúp cho cán bộ quản lý xem xét và đánh giá về năng lực, đạo đức, tác phong và khả năng hoà nhập của nhân viên mới trước khi có quyết định tiếp nhận chính thức.

Chính sách của Công ty là mọi nhân viên trừ người làm vụ mùa ngắn hạn, đều phải có hợp đồng lao động theo quy định của Luật.

Chính sách lương

Công ty trả lương trên cơ sở dựa vào các yếu tố bao gồm độ lớn vị trí công việc, kiến thức và kỹ năng công việc đòi hỏi, mức độ cạnh tranh trên thị trường lao động và mức độ hoàn thành công việc của CBCNV. Dựa vào vị trí công việc, thang lương sẽ được xây dựng phù hợp. Mọi quyết định về toàn bộ chế độ lương thưởng phải tính đến điều kiện kinh tế và vị trí cạnh tranh cũng như chiến lược chung của Công ty.

Việc đánh giá thành tích, kết quả của mỗi nhân viên phải được đánh giá thường xuyên bởi Giám đốc bộ phận/ Giám đốc chi nhánh. Đánh giá phải bằng văn bản và cập nhật vào hồ sơ. Công ty có thể có khoản trợ cấp thôi việc cho các nhân viên chấm dứt việc làm trong những hoàn cảnh và trường hợp giới hạn. Công ty sẽ xác định các điều khoản và điều kiện cho trợ cấp thôi việc và thông báo cho mọi nhân viên biết theo quy định của luật pháp hiện hành.

Kế hoạch đào tạo

Mọi nhân viên có hợp đồng lao động chính thức với Công ty đều có quyền được đào tạo. Công ty chú trọng đến đào tạo, huấn luyện và coi nhân viên là tài sản quý nhất của Công ty; tổ chức, hỗ trợ việc đào tạo và huấn luyện nhân viên.

Hàng năm, Công ty tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn mở tại khu vực và tại Công ty.

Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy khả năng trong học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.

Đào tạo và sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty nhằm gia tăng về chất.

Giám đốc hành chính nhân sự theo dõi mọi diễn biến động trong quá trình đào tạo, huấn luyện và phải cập nhật các thông tin thay đổi đó về đào tạo vào cơ sở dữ liệu và lưu trữ hồ sơ cho từng nhân viên để có thể theo dõi toàn bộ lịch sử làm việc, thành tích, kết quả huấn luyện, các khoá đào tạo đã qua ...

Chính sách khen thưởng, phúc lợi

Công tác đời sống đối với CBCNV Công ty luôn quan tâm, đảm bảo cho người lao động làm việc và thu nhập đúng với kết quả kinh doanh của Công ty, mức thu nhập bình quân một người/tháng đảm bảo

Công ty hàng năm đều tổ chức cho CBCNV đi tham quan du lịch, nghỉ mát, hàng tháng đều tổ chức sinh nhật cho những nhân viên sinh nhật trong tháng.

Hàng năm, Công ty có chế độ nghỉ và nghỉ phép có lương cho nhân viên chính thức, làm cả ngày và làm một phần thời gian, theo quy định của Luật.

Trợ cấp khó khăn cho cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn thường xuyên, kịp thời, đúng đối tượng. Công ty xây dựng quỹ từ thiện, quỹ xóa đói giảm nghèo, luôn đảm bảo kinh phí để chi cho công tác này hàng năm.

Công tác BHXH, BHYT, Bảo hiểm tai nạn lao động Công ty luôn chấp hành đầy đủ 100% thực hiện đúng chế độ chính sách đối với người lao động.

9. Chính sách cổ tức

Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận sau thuế của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

Do APEC Securities mới được thành lập và đi vào hoạt động từ cuối năm 2006, nên lợi nhuận sau thuế của Công ty các năm 2007-2009 không thanh toán cổ tức cho cổ đông mà được giữ lại để tái đầu tư phát triển kinh doanh.

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Trích khấu hao Tài sản cố định

Công ty trích khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao hàng năm được áp dụng phù hợp với quyết định 206/2003/QĐ-BTC do Bộ tài chính ban hành ngày 12/12/2003. Thời gian trích khấu hao được ước tính như sau:

- ✓ Máy móc thiết bị: 4 - 6 năm
- ✓ Phương tiện vận tải: 6 – 8 năm
- ✓ Dụng cụ quản lý: 5 năm

Thu nhập bình quân đầu người

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động năm 2009 là 9.630.000 đồng/tháng, kế hoạch năm 2010 là 11.000.000 đồng/tháng. Nhìn chung mức thu nhập của người lao động trong Công ty ở mặt bằng chung so với các doanh nghiệp trong cùng ngành.

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ. Các khoản phải nộp cho nhà nước được thực hiện đúng theo Luật định. Tại 31/12/2009 Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	01/01/2009
1	Chứng khoán thương mại	157.525.254.394	140.104.834.611
	- Chứng khoán niêm yết	97.023.403.192	36.555.136.471
	- Chứng khoán chưa niêm yết	60.501.851.202	103.549.698.140
2	Đầu tư ngắn hạn khác	-	-
3	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	(22.285.438.988)	(19.097.847.477)
	Cộng	135.239.815.406	121.006.987.134

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của APEC Securities năm 2009 chủ yếu là đầu tư vào chứng khoán niêm yết và chứng khoán chưa niêm yết. Trong danh mục đầu tư chứng khoán niêm yết giá trị 97.023.403.192 đồng, Công ty tập trung vào các mã cổ phiếu blue chip và có tính thanh khoản cao như trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, xây dựng như cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Nhà (ITC), Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVX), Công ty Cổ phần Xây dựng Sông Hồng (ICG); và cổ phiếu của các doanh nghiệp có kết quả hoạt động kinh doanh tốt như Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Lạnh (SRF), Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim Khí (KKK). Đến 31/12/2009, Công ty đã trích lập dự phòng cho danh mục đầu tư chứng khoán niêm yết là 22.285.438.988 đồng.

Trong danh mục đầu tư vào chứng khoán chưa niêm yết đến thời điểm 31/12/2009 giá trị 60.501.851.202 đồng, APEC Securities đã đầu tư gần 70% vào một số cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thép Đình Vũ, Công ty Cổ phần Tổng Bách Hóa, Công ty Cổ phần Everpia, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Địa ốc Sài Gòn Xanh. Danh mục đầu tư chứng khoán chưa niêm yết của Công ty chưa được trích lập dự phòng do Công ty không xác định được đầy đủ và chính xác thông tin các mã cổ phiếu trên thị trường, do vậy Công ty không có cơ sở để trích lập dự phòng. Công ty đã sử dụng phương pháp tính giá trung bình vào ngày cuối tháng để phản ánh giá trị chứng khoán chưa niêm yết trên sổ sách kế toán.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	01/01/2009
1	Đầu tư vào công ty con	-	-
2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	1.325.000.000	-
3	Đầu tư chứng khoán dài hạn	8.266.000.000	8.760.000.000
	- Chứng khoán sẵn sàng để bán	3.066.000.000	3.560.000.000
	- Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.200.000.000	5.200.000.000
4	Đầu tư dài hạn khác	-	196.500.000
	Cộng	9.591.000.000	8.956.500.000

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Trong năm 2009, Công ty đã đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh bao gồm: góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Vàng Châu Á Thái Bình Dương: 750.000.000 đồng (chiếm 15% vốn

điều lệ) và góp vốn ban đầu cho dự án thành lập trường Đại học Đông Nam Á là 575.000.000 đồng (số vốn APEC Securities cam kết góp là 11,5 tỷ đồng, chiếm 23% vốn điều lệ 50 tỷ đồng).

Khoản mục đầu tư vào chứng khoán dài hạn bao gồm: chứng khoán của Công ty Cổ phần Nam Dược: 3.066.000.000 đồng (chiếm 5,3% vốn điều lệ), đầu tư vào trái phiếu của Công ty Đầu tư Bất động sản Hà Nội: 5.200.000.000 đồng (chiếm 11,6% tổng giá trị của đợt phát hành trái phiếu 44,68 tỷ đồng).

Các khoản phải thu tại ngày 31/12/2008 và 31/12/2009

Đơn vị: đồng

Danh mục	31/12/2008	31/12/2009
Phải thu của TTGDCK	-	-
Phải thu của người đầu tư	9.443.265.025	40.212.435.025 (*)
Phải thu của hoạt động giao dịch chứng khoán	1.060.000.000	-
Trả trước cho người bán	3.598.521.499	2.634.104.665
Các khoản phải thu khác	58.090.383.911	169.378.427.298
Tổng cộng	72.192.170.435	212.225.011.988

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

(*) Trong số khoản phải thu của người đầu tư năm 2009, có 39.840.000.000 đồng là khoản phải thu của khách hàng mua lô đất khi đô thị Nam An Khánh.

Các khoản phải thu khác

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009
1	Bảo hiểm xã hội		129.845.877
2	Lãi tiền gửi và lãi hỗ trợ dự tính		2.776.293.887
3	Lãi trái phiếu dự tính		173.589.041
4	Phải thu về hợp tác đầu tư chứng khoán	58.090.383.911	166.298.743.493
	Cộng	58.090.383.911	169.378.472.298

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Trong các khoản phải thu khác năm 2009 trị giá hơn 169 tỷ đồng có 166 tỷ đồng là khoản phải thu từ việc hợp tác đầu tư chứng khoán giữa APEC với các nhà đầu tư chứng khoán.

Các khoản phải trả tại ngày 31/12/2008 và 31/12/2009

Đơn vị: đồng

STT	Danh mục	31/12/2008	31/12/2009
I	Nợ ngắn hạn	96.662.195.408	269.840.925.510
1	Vay ngắn hạn	0	96.300.000.000
2	Phải trả người bán	417.052.270	5.405.408.368
3	Người mua trả tiền trước	1.446.833.698	728.104.798
4	Thuế và các khoản phải nộp NS Nhà nước	5.192.029.401	10.245.904.802
5	Phải trả người lao động	38.342.000	2.531.224.860
6	Chi phí phải trả	125.757.835	1.635.495.784
7	Các khoản phải trả, phải nộp khác	13.830.109.318	39.261.510.068 (*)
8	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	71.387.407.418	111.323.764.060 (**)
9	Phải trả cổ tức gốc và lãi trái phiếu	4.224.663.468	2.409.512.770
II	Nợ dài hạn	-	-
1	Vay và nợ dài hạn	-	-
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-
Tổng cộng (I + II)		96.662.195.408	269.840.925.510

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

(*) Khoản phải trả phải nộp khác trị giá 39.261.510.068 đồng là khoản đầu tư vay cầm cố chứng khoán tại ngân hàng Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV) và quyền mua cổ phiếu của nhà đầu tư.

(**) Trong khoản phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán năm 2009 có 110,869 tỷ đồng là tiền ký quỹ, ký cược của nhà đầu tư mua chứng khoán.

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn:

Trong năm 2009, tất cả các khoản vay ngắn hạn của Công ty Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương đều nhằm mục đích bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty. Cụ thể, Công ty đã sử dụng những nguồn vay ngắn hạn của cá nhân và tổ chức dưới đây:

Đơn vị: đồng

STT	Chi tiết	Lãi suất (% tháng)	Thời hạn	Số dư nợ gốc
1	Vay ông Nguyễn Đỗ Lăng ngày 6/8/2009	1%	6 tháng	9.800.000.000
2	Vay ông Phạm Duy Hưng ngày 31/12/2009	1%	1 tháng	40.000.000.000

3	Vay Công ty Đầu tư Châu Á- Thái Bình Dương 03/09/2009	1%	3 tháng	6.500.000.000
	Vay Công ty Đầu tư Châu Á- Thái Bình Dương 26/11/2009	1%	3 tháng	1.000.000.000
4	Vay Công ty Cổ phần Vàng Châu á- Thái Bình Dương 26/11/2009	1%	5 tháng	4.000.000.000
5	Vay Ngân hàng TMCP Đại Á ngày 17/12/2009	1%	1 tháng	10.000.000.000
6	Vay Ngân hàng TMCP Bắc Á ngày 21/10/2009	0.875%	3 tháng	10.000.000.000
	Vay Ngân hàng TMCP Bắc Á ngày 29/12/2009	1%	3 tháng	10.000.000.000
7	Vay Công ty Tài chính Điện lực ngày 23/11/2009	1%	3 tháng	5.000.000.000
	Cộng			96.300.000.000

Nguồn: BCTC APEC Securities năm 2009 đã được kiểm toán bởi AASC

Chi tiết Thuế và khoản phải nộp ngân sách Nhà nước:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	01/01/2009
1	Thuế GTGT	3.652.901.415	54.765.955
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	6.330.401.001	5.000.000.000
3	Thuế TNCN	262.602.386	137.263.446
	Cộng	10.245.904.802	5.192.029.401

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Chi tiết phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	01/01/2009
1	Phải trả Sở (Trung tâm) Giao dịch chứng khoán	427.391.706	130.631.762
2	Phải trả tổ chức, cá nhân		
3	Phải trả khác	110.896.372.354	71.256.775.656
	Cộng	111.323.764.060	71.387.407.418

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Khoản phải trả khác 110.869.372.354 đồng là tiền ký quỹ, ký cược của nhà đầu tư mua chứng khoán.

Các khoản phải nộp theo Luật định

Công ty thực hiện đúng theo Luật định.

Trích lập các quỹ theo Luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty và Pháp luật hiện hành, việc trích lập các quỹ đảm bảo nguồn vốn để Công ty tái đầu tư mở rộng hoạt động SXKD. Năm 2007 Công ty có trích lập dự phòng, tuy nhiên, trong hai năm 2008-2009 do Công ty hoạt động kinh doanh không có lãi nên không Công ty không trích lập Quỹ dự phòng tài chính và quỹ khen thưởng phúc lợi.

Số dư các quỹ qua các thời điểm 31/12/2008 và 31/12/2009 như sau:

Đơn vị: đồng

Danh mục	31/12/2008	31/12/2009
Quỹ dự phòng tài chính	2.868.000.000	2.868.000.000
Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.434.000.000	1.237.020.400

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2008	Năm 2009
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,48	1,09
Hệ số thanh toán nhanh = (TSNH- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	4,48	1,09
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	31,17	54,86
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	45,59	122,61
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	14,51	22,61
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	7,89
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	-	3,97
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	%	-	3,37
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	-	1,78
- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-	8,09

Nguồn: Báo cáo kiểm toán BCTC APEC Securities năm 2008, 2009

Ghi chú: Năm 2008 Công ty không có lợi nhuận nên không tính khả năng sinh lời năm 2008

10.3 Các điểm ngoại trừ trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2009.

- Về lãi dự thu hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng: Đến thời điểm kiểm toán, do bộ phận Kế toán Ngân hàng của Công ty không lưu các Hợp đồng số 09/HĐTD/030; 09/HĐTD/028; 09/HĐTD/051 do đã chuyển hết bản gốc cho Ngân hàng TMCP Đại Á - Chi nhánh HN, nên Công ty chưa ghi nhận khoản lãi dự thu đối với các hợp đồng tiền gửi này ước tính lãi dự thu khoảng 125 triệu đồng. Để khắc phục, chúng tôi đã đề nghị Ngân hàng Đại Á xác nhận số dư tiền gửi cho các hợp đồng và các phụ lục hợp đồng đính kèm làm cơ sở để tính lãi dự thu các hợp đồng trên vào tháng 1/2010, số lãi dự thu này không ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 của Công ty.

- Về mục ngoại trừ số dư tiền mặt tại Công ty ngày 31/12/2009: do tại thời điểm ngày 31/12/2009 Công ty chưa ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2009 với Công ty kiểm toán AASC. Do vậy trong quá trình kiểm toán Công ty AASC đã dùng phương pháp kiểm toán thay thế đối với Công ty APECs tại thời điểm trên là kiểm kê đối chiếu số dư tiền mặt thực tế tại sổ kế toán tại ngày 07/01/2010, số dư tiền mặt tại ngày 31/12/2009 không ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả kinh doanh năm 2009 của Công ty.

11. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

11.1 Hội đồng Quản trị

a. Ông Nguyễn Đỗ Lăng: Chủ tịch HĐQT

Giới tính: Nam
Năm sinh: 22/9/1974
Nơi sinh: Bắc Ninh
Số CMTND: 011670398
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: 10-B3 tập thể Đại học Kinh Tế Quốc Dân, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 1998 - 2000: Giám đốc điều hành Công ty Prometeo- Italia.

Từ năm 2000 - 2006: Chủ tịch HĐQT Cty TNHH tư vấn quốc tế Cát Tường- CIC.

Từ năm 2006-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến ngày 28/10/2009): 6.923.900 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009):

<i>Tên người sở hữu</i>	<i>Số lượng CP sở hữu</i>	<i>Quan hệ</i>
Bà Huỳnh Thị Mai Dung	1.020.000	Là vợ

b. Ông Nguyễn Mạnh Hào: Ủy viên HĐQT

Giới tính: Nam

Năm sinh: 12/01/1975

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND: 011908577

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số 41 phố Hoà Mã, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 1995 - 2001: Công tác tại Bộ Tài chính. Vụ tài chính đối ngoại

Từ năm 2001 - 2005: Học Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại Đại học tổng hợp British Columbia – Canada

Từ năm 2006 đến năm 2007 Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

Từ 2008 đến nay Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: - TGD Công ty CP Công nghệ Phần mềm Đà Nẵng
- Ủy viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 110.000 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009):

<i>Tên người sở hữu</i>	<i>Số lượng CP sở hữu</i>	<i>Quan hệ</i>
Bà Hà Ngọc Anh	1.020.000	Là vợ

c. Ông Nguyễn Duy Khanh: Ủy viên HĐQT

Giới tính: Nam

Năm sinh: 17/05/1974

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND 011750135

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Vĩ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác: 10.2.

Từ năm 1998 - 2003: Giám đốc Dự án, Công ty Franco-Pacific Việt Nam

Từ năm 2003 - 2006: Chủ tịch HĐQT, Công ty Tư vấn và Chuyên giao Công nghệ Quốc Tế

Từ năm 2007 – nay: Tổng Giám đốc, Công ty CP đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay ở tổ chức
niêm yết: Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương.

Chức vụ hiện nay ở tổ chức
khác: Tổng Giám đốc, Công ty CP đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 507.000 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009): 0 cổ phiếu.

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

d. Bà Huỳnh Thị Mai Dung: Ủy viên HĐQT

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 06/07/1975

Nơi sinh: Quảng Nam

Số CMTND: 011816683

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú: 65B Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 1997 - 1998: Cán bộ phòng kinh doanh – Cty Đá quý và HTS Hà Nội – Tổng công ty Đá quý Việt Nam

Từ năm 1998-2002: Cán bộ phòng kinh doanh - Cty tư vấn thiết kế Thikeco – Bộ Công nghiệp

Từ năm 2002-nay: Công ty TNHH Tư vấn Quốc tế Cát Tường

Chức vụ hiện nay ở tổ chức
niêm yết: Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay ở tổ chức
khác: Phó Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn Quốc tế Cát Tường

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 1.020.000 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009):

<i>Tên người sở hữu</i>	<i>Số lượng CP sở hữu</i>	<i>Quan hệ</i>
Ông Nguyễn Đỗ Lăng	6.923.900	Là chồng

e. Ông Vũ Trọng Quân: Ủy viên HĐQT

Giới tính: Nam

Năm sinh: 16/02/1973

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND: 012163961

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thái Bình

Địa chỉ thường trú: Phòng 1008, Nhà F, Ngõ 28, Đường Xuân La, Phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 1995 - 2002: Kinh tế viên bậc 4; Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam.

Từ năm 05/2002-08/2002 Chuyên viên, Ngân hàng Wells Fargo Home Mortgage, Thành phố Minneapolis, Bang Minnesota, Hoa Kỳ

Từ năm 11/2004-06/2006 Phụ trách kinh doanh, Công ty Liên Doanh Bảo hiểm Châu Á-Ngân Hàng Công thương.

Từ năm 2006- nay: Trưởng Đại diện, Công ty Môi giới Bảo hiểm Malakut (Liên bang Nga) tại Việt Nam

Chức vụ hiện nay ở tổ chức Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình
niêm yết: Dương

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 0 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

11.2 Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Đỗ Lăng – Tổng Giám đốc

11.2.3 Ban Kiểm soát

a. Ông Hồ Xuân Vinh: Trưởng ban Kiểm soát

Giới tính: Nam

Năm sinh: 24/10/1968

Nơi sinh: Thành phố Huế

Số CMTND 190960755

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Huế

Địa chỉ thường trú: 380 Chi Lăng – Thành phố Huế

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Bách khoa Đà Nẵng, chuyên ngành Kế hoạch kinh tế quốc dân – Tài chính; Cử nhân anh văn.

Quá trình công tác:

Từ năm 1994-1995: Chuyên viên Ban Tài chính Quản Trị, Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế

Từ năm 1996-2003: Kế toán trưởng, Công ty sản xuất kinh doanh XNK – Thái Hòa

Từ năm 2004-11/2005: Giám đốc Tài chính & Phó Giám đốc Điều hành, Công ty Đầu tư & Phát triển Du lịch Thuận An

Từ 11/2005 – 08/2006: Phó Giám đốc phụ trách Tài chính – kinh doanh xuất nhập khẩu, Công ty sản xuất và xuất khẩu hàng nội thất Ngọc Anh – Khu CN Phú Bài Huế.

Từ 9/2006-03/2007: Phó Giám đốc Phụ trách tài chính kinh doanh, Trung tâm Thương Mại Huế Plaza, do Petro Quảng Ngãi làm chủ đầu tư.

Từ 03/2007- đến nay: Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương.

Chức vụ hiện nay ở tổ chức
niêm yết: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay ở tổ chức
khác: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 1.860 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009): 0 cổ phiếu.

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

b. Bà Nguyễn Thị Mai Hương: Thành viên Ban Kiểm Soát

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 10/01/1974

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND 011986301

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Bắc

Địa chỉ thường trú: Số 33 ngách 117/18 Phố Nguyễn Sơn, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ năm 1998 – nay: Ban Quản lý bay, Cục hàng không dân dụng Việt Nam

Chức vụ hiện nay ở tổ chức Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Châu Á
niêm yết: Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay ở tổ chức Chuyên viên Ban Quản lý bay, Cục hàng không Dân dụng VN
khác:

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 5.000 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không.

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009):

<i>Tên người sở hữu</i>	<i>Số lượng CP sở hữu</i>	<i>Quan hệ</i>
Ông Lưu Thanh Quyền	300.000	Là chồng

c. Bà Nguyễn Hoài Giang: Thành viên Ban Kiểm Soát

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 23/08/1982

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND 012042847

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Hà Nội
Địa chỉ thường trú: 18/1/16 Thái Hà , Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:
Từ năm 2004 - nay: Công ty TNHH Tư vấn Quốc tế Cát Tường
Chức vụ hiện nay ở tổ chức Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Chứng khoán Châu Á
niêm yết: Thái Bình Dương
Chức vụ hiện nay ở tổ chức Phó Phòng Kế toán Cty TNHH Tư vấn Quốc Tế Cát Tường
khác:
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): 0 cổ phiếu
Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 31/01/2010): 0 cổ phiếu.
Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 28/10/2009: Không

11.4 Kế toán trưởng:

Ông Đào Xuân Đức

Giới tính: Nam
Năm sinh: 01/09/1974
Nơi sinh: Phú Thọ
Số CMTND 080557887
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Phú Thọ
Địa chỉ thường trú: 79 - Lý Nam Đế - Cửa Đông – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

Từ năm 1996-2000: Kế toán viên phòng TCKT Công ty CMC Group

Từ năm 2000-2003: TP Kế toán Cty DL Đường sắt Sài Gòn

Từ năm 2003-2005: Kiểm toán viên Công ty Kiểm toán A&C - Bộ Tài chính

Từ năm 2005-2008: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần DV Đường sắt KV 1

Từ năm 2008- 8/2009: Giám đốc Công ty CP Đầu tư & Thương mại Lâm Linh

Từ 9/2008 – nay: Trưởng Phòng Kế toán Tài Chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

Chức vụ hiện nay ở tổ chức: Trưởng Phòng Kế toán Tài Chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương

niêm yết:

Chức vụ hiện nay ở tổ chức khác: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 28/10/2009): không cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Số lượng cổ phiếu của những người liên quan (đến 28/10/2009): không cổ phiếu.

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2009: Không

12. Tài sản

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục	Tại 31/12/2008			Tại 31/12/2009		
		Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình	7.893	3.055	4.838	8.568	5.428	3.140
1	Máy móc thiết bị	610	256	354	0	0	0
2	Phương tiện vận tải	7.283	2.926	4.357	0	0	0
3	Thiết bị, dụng cụ q/lý	6.947	2.689	4.258	8.568	5.428	3.141
II	TSCĐ vô hình	833	476	357	3.447	868	2.579
1	Phần mềm giao dịch	833	476	357	3.447	868	2.579
	Tổng cộng	8.726	3.531	5.195	12.016	6.296	5.720

Nguồn: BCTC của APEC Securities năm 2008 và năm 2009 được kiểm toán bởi Cty kiểm toán AASC

Hiện tại Công ty không có tài sản bất động sản. Công ty đang thuê văn phòng như sau tại một số địa điểm như sau:

Địa điểm Văn phòng thuê	Thời hạn thuê
-------------------------	---------------

Trụ sở chính: - Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội (trụ sở chính hiện tại) - Số 14 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (trụ sở mới)	3 năm 5 năm
Chi nhánh TP Hồ Chí Minh: 6B Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	5 năm
Chi nhánh Huế: Khách sạn Sài Gòn Morin, Số 30 Lê Lợi, TP Huế	Hàng năm
Phòng Giao dịch tại Hà Nội: 66 Ngô Thị Nhậm, Hai Bà Trưng, Hà Nội: phòng Giao dịch	3 năm

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm trong các năm tiếp theo

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
		Giá trị	Tăng 2010/'09	Giá trị	Tăng 2011/'10	Giá trị	Tăng 2012/'11
1	Vốn điều lệ	390.000	50%	500.000	28%	500.000	0%
2	Doanh thu thuần	151.000	32%	203.850	35%	283.352	39%
3	Lợi nhuận trước thuế	75.000	642%	102.000	36%	142.800	40%
4	Lợi nhuận sau thuế	56.250	541%	76.500	36%	107.100	40%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	37%	369%	38%	3%	38%	0%
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	19%	379%	22%	16%	27%	23%
7	Tỷ lệ cổ tức	12%	-	15%	25%	18%	20%

Nguồn: Theo Nghị quyết HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương, ngày 10/01/2010.

Căn cứ để đạt được kế hoạch nói trên:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của APEC Securities số 293/NQĐHĐCĐ-2009 thông qua ngày 18/11/2009, trong năm 2010, Công ty đang thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 390 tỷ đồng. Theo Nghị quyết đã được HĐQT Công ty thông qua ngày 10/01/2010, kế hoạch tăng vốn điều lệ của Công ty sẽ tăng lên 500 tỷ đồng vào năm 2011.

Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trên được Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương xây dựng dựa trên bốn nhóm yếu tố chính dưới đây:

Yếu tố thứ nhất: Những thuận lợi nội tại của Công ty trong năm 2010 và năm tiếp theo.

Từ những kinh nghiệm thực tế trong những năm qua trong việc quản lý điều hành và đầu tư, Công ty đã có những kinh nghiệm giá trị giúp Công ty có thể nâng cao hiệu quả tìm kiếm những cơ hội mới mang lại giá trị thặng dư cao hơn và chắc chắn hơn, tạo khả năng nắm bắt cơ hội và hạn chế rủi ro trong quá trình đầu tư.

Công ty đang tập trung đầu tư nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật công nghệ và thiết bị (hệ thống bảo mật, đường truyền, hệ thống máy chủ dự phòng và cải thiện tốc độ xử lý số liệu, sao lưu số liệu), hoàn chỉnh hệ thống phần mềm quản lý giao dịch chứng khoán, nâng cấp hệ thống giao dịch trực tuyến với những chức năng tốt nhất và đầy đủ nhằm phục vụ cho nhà đầu tư trên khắp cả nước.

Trong năm 2010, tận dụng thế mạnh là một trong những Công ty có mạng lưới kinh doanh chứng khoán rộng khắp cả nước, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện quy chế tổ chức hoạt động, tổ chức quản lý nâng cấp mạng lưới, tăng năng lực và chất lượng phục vụ cho nhà đầu tư trên tất cả các mặt hoạt động liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Nâng cao năng lực tài chính và đầu tư thông qua phát hành tăng vốn điều lệ từ 260 tỷ đồng lên 390 tỷ đồng trong năm 2010, và tiếp tục tăng vốn trong những năm sau để đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, các công cụ đòn bẩy tài chính phục vụ nhu cầu ngày càng lớn của nhà đầu tư.

Về nguồn nhân lực, Công ty đã từng bước chọn lọc, tuyển dụng những người có trình độ chuyên môn giỏi, kiến thức chuyên sâu và nhiều kinh nghiệm tham gia thị trường chứng khoán để tạo nên sức mạnh trong quá trình điều hành và cung cấp dịch vụ tư vấn tốt nhất cho nhà đầu tư. Nguồn nhân lực cấp cao này sẽ tạo ra các sản phẩm phân tích và đầu tư chứng khoán, sản phẩm tư vấn đa dạng giúp Công ty và nhà đầu tư hạn chế được rủi ro và cơ hội thành công trong hiện tại và tương lai.

Trong năm 2010, sau khi kế hoạch niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được chấp thuận thì đây cũng là một trong những cơ hội tốt nhất cho Công ty nâng cao vị thế, niềm tin của nhà đầu tư và cổ đông, điều này sẽ tiếp tục hỗ trợ Công ty ngày càng hoạt động trở nên hiệu quả hơn.

Yếu tố thứ hai: Tăng trưởng doanh thu năm 2009 so với năm 2008

Trong năm 2009 mặc dầu vẫn còn những khó khăn và biến động của nền kinh tế và thị trường chứng khoán nhưng Công ty đã có những bước phát triển mạnh và đều đặn ở các mặt hoạt động kinh doanh cụ thể:

- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán đạt gần 43 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với năm 2008.
- Doanh thu hoạt động kinh doanh vốn và hoạt động đầu tư khác đạt 59 tỷ đồng, tăng gấp 4 lần so với năm 2008.

Yếu tố thứ ba: Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2010

Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2010 mặc dầu vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề khó khăn như: nguy cơ lạm phát, thâm hụt ngân sách, thâm hụt thương mại, thanh toán nhưng nhìn chung sẽ có những bước tiến ổn định. Theo dự kiến của một số chuyên gia thì kinh tế vĩ mô năm 2010 sẽ đạt những kết quả tốt hơn năm 2009. Tốc độ tăng trưởng GDP sẽ ở khoảng 6,5%, cao hơn mức 5,32% của năm 2009; kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng trở lại khoảng 6% thay vì đã âm tới 10% trong năm 2009; CPI tiếp tục được giữ ở mức dưới 7%; nhập siêu sẽ giảm... (nguồn: báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam).

Để đạt được những kết quả dự kiến trên, Chính phủ đã và đang tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ ổn định trong năm tới. Giá trị VND sẽ giữ ổn định nhưng vẫn phải điều chỉnh linh hoạt theo tỷ giá đồng USD nhằm kích thích xuất khẩu, vừa giảm nhập siêu và giữ thăng bằng cán cân tổng thể.

Chính sách lãi suất mà các chuyên gia dự báo là sẽ tiếp tục duy trì thực dương, bên cạnh yêu cầu giải quyết được sự mất cân đối trong cơ cấu tín dụng ngắn hạn và trung – dài hạn, hệ thống ngân hàng thương mại được củng cố và tiếp tục phát triển thị trường vốn.

Tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% như mục tiêu của Chính phủ đã đề ra, ở mức này có thể không cao, nhưng quan trọng là kinh tế vĩ mô được ổn định, tạo tiền đề tốt cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo và đặc biệt sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước đầu tư và phát triển ổn định.

Không chỉ các chuyên gia kinh tế trong nước, mà các dự báo của nhiều tổ chức tài chính nước ngoài gần đây cũng cho thấy, triển vọng tăng trưởng của Việt Nam trong năm 2010 là khá sáng sủa. Ngân hàng Hồng Kông, Thượng Hải (HSBC) đã công bố bản báo cáo về triển vọng kinh tế Việt Nam và đưa ra dự báo kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng mạnh mẽ hơn trong năm 2010, với tăng trưởng GDP có thể đạt 6,8%.

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) cũng cho biết, mặc dù phải chịu tác động bất lợi của suy thoái kinh tế toàn cầu như ở nhiều nước khác, Việt Nam có thể vẫn đạt được tăng trưởng mức độ vừa phải, ở mức 6,5% trong năm 2010.

Yếu tố thứ tư: Thị trường chứng khoán năm 2010

Với sự phục hồi và ổn định dần của kinh tế trong nước và thế giới, thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2010 sẽ là một trong những kênh đầu tư hấp dẫn và quan trọng cho tất cả các nhà đầu tư trong và ngoài nước, do giá cổ phiếu các công ty niêm yết trên thị trường Việt Nam có giá rẻ hơn so với các nước trong khu vực, đây là điều kiện tốt cho thị trường tăng trưởng và thu hút vốn đầu tư.

Các chính sách điều hành thị trường và pháp luật về thị trường chứng khoán ngày càng đầy đủ và hỗ trợ tích cực hơn cho thị trường vận động. Tính minh bạch và khả năng hạn chế rủi ro cho các nhà đầu tư khi tham gia thị trường ngày càng được nâng cao. Ngày càng có nhiều nhà đầu tư tham gia thị trường, kênh đầu tư chứng khoán đang được xã hội hóa rộng và sâu hơn, các nhà đầu tư dần tích lũy được nhiều kinh nghiệm và thông tin để phân tích, đánh giá và lựa chọn cơ hội đầu tư hiệu quả.

Nhiều công nghệ mới, phương pháp, cơ chế mới, quy định pháp lý của UBCK Nhà nước được xây dựng, điều chỉnh và áp dụng vào quản lý và giám sát thị trường, làm cho niềm tin của các nhà đầu tư được ổn định và vững vàng hơn.

Các sản phẩm và công cụ tài chính trên thị trường được phát triển nhiều hơn, đem lại sự đa dạng cho thị trường đầu tư sẽ tạo động lực và điều kiện tốt hơn cho người đầu tư.

Một số quỹ đầu tư nước ngoài được thành lập mới và nâng cao năng lực tài chính, tăng vốn quỹ tạo ra lực cầu và khả năng phát triển về quy mô và chất lượng đầu tư.

Ngày càng nhiều công ty tổ chức hoạt động kinh doanh hiệu quả tham gia niêm yết trên thị trường, số lượng cổ phiếu niêm yết trên thị trường chính thức và không chính thức của Việt Nam ngày càng tăng, điều này sẽ đem lại nguồn cung và các sản phẩm có chất lượng cho nhà đầu tư.

Thị trường Việt Nam trong những năm qua tuy đã có những bước thăng trầm và biến động không lường theo sự biến động của kinh tế trong nước và thế giới, song đến nay đã và đang tồn tại và phát triển vững chắc và ngày càng phát huy thế mạnh và hiệu quả trong việc đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội đất nước và người dân.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của tổ chức niêm yết:

Cam kết điều chỉnh tỷ lệ góp vốn đầu tư vào tổ chức không niêm yết. Cụ thể như sau:

Trong năm 2009, Công ty đã đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh bao gồm: góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Vàng Châu Á Thái Bình Dương: 750.000.000 đồng (chiếm 15% vốn điều lệ) và góp vốn ban đầu cho dự án thành lập trường Đại học Đông Nam Á là 575.000.000 đồng (số vốn góp của APEC Securities là 11,5 tỷ đồng, chiếm 23% vốn điều lệ 50 tỷ đồng).

Theo tại Điều 29, quyết định 27/2007/QĐ-BTC ngày 24/04/2007 của Bộ Tài chính, công ty chứng khoán không được đầu tư từ 15% trở lên tổng số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức không niêm yết. Vì vậy, Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương cam kết sẽ điều chỉnh tỷ lệ góp vốn vào trường Đại học Đông Nam Á và Công ty Vàng Châu Á Thái Bình Dương xuống dưới 15% trước ngày 15/05/2010.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán: Không có

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
3. **Tổng số chứng khoán ĐKGD:** 26.000.000 cổ phiếu
4. **Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành:**

Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo tại Điều 9, khoản d, Nghị định 14/2007/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 19/01/2007 về việc nắm giữ chứng khoán của cổ đông là thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng sau khi cổ phiếu được niêm yết là 8.567.760 cổ phiếu.

Danh sách cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	SL CK sở hữu (cổ phần)	SL CK hạn chế chuyển nhượng trong 6 tháng	SLCK hạn chế chuyển nhượng trong 1 năm
1	Nguyễn Đỗ Lăng	Chủ tịch HĐQT-TGD	6.923.900	6.923.900	3.461.950
2	Nguyễn Mạnh Hào	Ủy viên HĐQT	110.000	110.000	55.000
3	Nguyễn Duy Khanh	Ủy viên HĐQT	507.000	507.000	253.500
4	Huỳnh Thị Mai Dung	Ủy viên HĐQT	1.020.000	1.020.000	510.000
5	Hồ Xuân Vinh	Trưởng BKS	1.860	1.860	930
6	Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên BKS	5.000	5.000	2.500
	Tổng cộng		8.567.760	8.567.760	4.283.880

5. Phương pháp tính giá

Phương pháp tính giá trị sổ sách:

Nguồn vốn chủ sở hữu – Quỹ khen thưởng phúc lợi

Giá trị sổ sách =

Tổng khối lượng CP đang lưu hành

Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương, giá trị sổ sách cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2009 và 31/12/2008 như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách 31/12/2009} = \frac{220.819.264.222 \text{ đ}}{26.000.000 \text{ cổ phần}} = 8.493 \text{ đồng/cổ phần}$$

$$\text{Giá trị sổ sách 31/12/2008} = \frac{212.045.136.209 \text{ đ}}{26.000.000 \text{ cổ phần}} = 8.156 \text{ đồng/cổ phần}$$

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ, kể từ ngày 01/06/2009, nhà đầu tư nước ngoài mua, bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ:

- Đối với cổ phiếu: tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì áp dụng theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- Đối với chứng chỉ quỹ đầu tư đại chúng: tối đa 49% tổng số chứng chỉ quỹ đầu tư của một quỹ đầu tư chứng khoán đại chúng.
- Đối với công ty đầu tư chứng khoán đại chúng: tối đa 49% vốn điều lệ của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài hiện tại của Công ty là: 0.38% (98.050 cổ phần)

7. Các loại thuế liên quan

- Thuế Thu nhập Cá nhân – đối với Nhà đầu tư chứng khoán:

Kể từ ngày 01/01/2010, thông tư 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân sẽ áp dụng đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán. Theo đó, nhà đầu tư được đăng ký một trong hai phương pháp nộp thuế. Phương pháp 1, nộp 0,1% trên giá trị mỗi lần chuyển nhượng, phương pháp 2, nộp 20% trên tổng lợi nhuận thu được từ kinh doanh chứng khoán. Nộp theo cách 2, nhà đầu tư vẫn phải tạm nộp 0,1% trên tổng giá trị mỗi lần giao dịch. Đến hết năm, cơ quan thuế sẽ thực hiện việc quyết toán thuế, nếu nộp thừa nhà đầu tư được nhận lại, nếu thiếu phải nộp bù...

- Thuế Giá trị Gia tăng: Các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán không thuộc diện chịu thuế GTGT, ngoại trừ hoạt động đầu giá chịu thuế suất 10% theo quy định.
- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp: Công ty nộp thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN hiện hành, năm 2007-2008: thuế suất thuế TNDN là 28%, bắt đầu từ năm 2009: thuế suất thuế TNDN là 25%
- Ngoài ra, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế Thu nhập cá nhân cho CBCNV trong Công ty theo luật định. Công ty thực hiện miễn giảm thuế TNCN của CBCNV 6 tháng đầu năm 2009 theo Thông tư số 160/2009/TT-BTC ngày 12/8/2008 hướng dẫn miễn thuế TNCN năm 2009 theo Nghị quyết số 32/2009/QH12 ngày 19/06/2009 của Quốc hội.

Căn cứ pháp lý về thuế liên quan trong lĩnh vực chứng khoán:

- Thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20/10/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế GTGT và thuế TNDN đối với lĩnh vực chứng khoán
- Thông tư số 72/2006/TT-BTC ngày 10/08/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20/10/2004 của Bộ Tài chính
- Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư
- Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004, Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT
- Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.
- Luật thuế TNCN và thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều thi hành Luật thuế TNCN và hướng dẫn Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Thuế TNCN

V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

Tổ chức Kiểm toán

Công ty: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)

Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 824 1991 Fax: (84.4) 825 3973

Website: www.aasc.com.vn

VI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1: Giấy đăng ký niêm yết cổ phiếu
2. Phụ lục 2: Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua phương án niêm yết
3. Phụ lục 3: Các tài liệu liên quan đến quá trình thành lập, phát triển của Công ty
4. Phụ lục 4: Điều lệ Công ty
5. Phụ lục 5: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007, 2008, 2009
6. Phụ lục 6: Quy trình công bố thông tin, Quy chế quản trị Công ty
7. Phụ lục 7: Sơ yếu lý lịch, cam kết nắm giữ cổ phần của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán Trưởng
8. Phụ lục 8: Báo cáo tăng vốn
9. Phụ lục 9: Danh sách cổ đông

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỖ LĂNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

HỒ XUÂN VINH

ĐÀO XUÂN ĐỨC